

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

145 số hồ sơ

WP-0094

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN-KHAC THANH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 5 1 1931
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu):

MARITAL STATUS Single (Doc than): Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : TRUONG-THANH, DIEN-KHANH, PHU-KHANH
(Dia chi tai Viet-Nam) DIEN-KHANH VIET-NAM.

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong)

If Yes (Neu co): From (Tu): 4.1975 To (Den): 9.12.1977

PLACE OF RE-EDUCATION: Cai tao tu linh 53 Tong trai 5 Cung-Son, Tuy-Hoa
CAMP (Trai tu) Phu-Khanh, Viet-NAM.

PROFESSION (Nghe nghiep): number 51.12/206, Lieutenant colonel chief of staff military
training of Lam-Son

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant colonel

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Date (nam):

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co):

APPLICATION FOR USCE YES X IV Number (So ho so):
No (Khong): X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 9
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): NGUYEN-THI-PHU, TRUONG-
THANH, DIEN-THANH, DIEN-KHANH, PHU-KHANH, VIET-NAM, HOAC LE-VAN-CHI 50 k
Lac-Long-Quan, Nhatrang, Phu-Khanh, Viet nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN-TAU Cincinnati Ohio.

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong):

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Uncle

NAME & SIGNATURE: CAU NGUYEN

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

NGUYEN-TAU Ciat. Ohio.

DATE: 7 12 1988
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

9.12.1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN-KHAC-THANH.
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN-THI-PHU	4.8.1935	
NGUYEN-KHAC-TOAN	7.9.1954	
NGUYEN-KHAC-KHOA	12.23.1956	
NGUYEN-KHAC-KHAN	2.13.1959	
NGUYEN-KHAC-THAI	6.13.1961	
NGUYEN-KHAC-DUNG	9.1.1965	
NGUYEN-NGOC-LINH	2.12.1969	
NGUYEN-NGOC-HIEN	1.3.1972	
NGUYEN-THUY-HONG-VY	2.15.1975	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

Hô sơ hồ tước

W.P. 0094

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN KHAC THANH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 5 1 1931
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : TRUONG-THANH, DIEN-KHANH, PHU-KHANH
(Dia chi tai Viet-Nam) DIEN-KHANH VIET-NAM.

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): 4.1975 To (Den): 9.12.1977

PLACE OF RE-EDUCATION: Cai tao tu lich 53 tong trai 5 Cung-Son, Tuy-Hoa
CAMP (Trai tu) Phu-Khanh, Viet-NAM.

PROFESSION (Nghe nghiep): number 51.12/306, Lieutenant colonel chief of staff military
training of Lam-Son

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant colonel

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____

APPLICATION FOR USCC YES X IV Number (So ho so): _____
No (Khong): X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 9
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): NGUYEN-THI-PHU, TRUONG-
THANH, DIEN-THANH, DIEN-KHANH, PHU-KHANH, VIET-NAM, HOẶC LÊ-VAN-CHÍ SỐ 4
Lac-Long-Quan, Nhathang, Phu-Khanh, Viet nam

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi than nhan hay Nguoi Bao tro):
NGUYEN-TAU Cincinnati Ohio.

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Uncle

NAME & SIGNATURE: CAU NGUYEN

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

NGUYEN-TAU, Ciat. Ohio

DATE: 7 12 1988
9.12.1988 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN-KHAC-THANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN-THI-PHU	4.8.1935	
NGUYEN-KHAC-TOAN	7.9.1954	
NGUYEN-KHAC-KHOA	12.23.1956	
NGUYEN-KHAC-NGAN	2.13.1959	
NGUYEN-KHAC-THAI	6.13.1961	
NGUYEN-KHAC-DUNG	9.1.1965	
NGUYEN-NGOC-LINH	2.12.1969	
NGUYEN-NGOC-HIEN	1.3.1972	
NGUYEN-THUY-HONG-VY	2.15.1975	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Cont. Ohio, ngày 30.5.89

Kính Thưa Bà Kế. Tice

Kính thưa bà v: hồ sơ của

— Nguyễn - Khai - Thanh được
ghi trên sổ quân 51.12/206

— và thiển Cốt. Tice
Nguyễn. Ngọc - Linh.

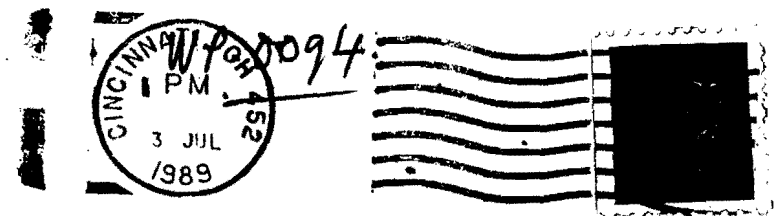
Kính nhờ bà chuyển cho
thủ ký nhất tự hai
đoạn trên.

Chân thành cảm ơn

— ngày —

Aguyar, Tai

Cist. 0640



JUL 07 1989

Kiêu gia:
Bà Mẹ - Tích - Khúc Minh - Thi
P.O. Box 5435 Arlington VA 22205-0635



WP.0094

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM (Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN KHAC THANH
Last Middle First
Current Address TRUONG-THANH, DIEN-THANH, DIEN-KHANH, PHU-KHA
Date of Birth 05.1.1931 Place of Birth TRUONG-THANH VIET-NAM
Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Colonel, Chief of staff
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 4³⁰ 1975 To 9.12.1977
3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN - TAU
Name
Cincinnati, Ohio
Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>NGUYEN TAU</u>	<u>Uncle</u>
<u>Cin. Ohio</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN-KHAC-THANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
NGUYEN-THI-PHU		Wife
NGUYEN-KHAC-TOAN		Son
NGUYEN-KHAC-KHOA		Son
NGUYEN-KHAC-NGAN		Son
NGUYEN-KHAC-THAI		Son
NGUYEN-KHAC-DUNG		Son
NGUYEN-NGOC-LINH		Son
NGUYEN-NGOC-HIEN		Son
NGUYEN-THUY-HONG-VY		daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Cincinnati Ohio, ngày 24.9.88 - WP.0094

Kính gửi:

Bố Chu. Vĩnh,

Hội tù nhân chính trị Việt Nam.

Kính thưa bố,

Hôm nay tôi kính chuyển tiếp kê kê của
cháu Cháu tôi là Trung. Là Nguyễn Khắc Thanh
Đã chết tại trại cải tạo Chảy Lớn Tuy Hòa (phần Yên)
Thị. Khái

Cải tạo ngày 30-4-75 chết ngày 12-9-1977.

Kính gửi kèm hồ sơ.

- 2 bản political prisoner
- 2 Bản đơn về lý lịch
- 2 Migration and Refugee Services - political prisoner
- 2 liên bản Trung Là Nguyễn Khắc Thanh chết 12-9-1977
- 2 - dịch English -
- 2 Đơn xin bồi thường
- 2 - dịch English
- 2 bản chiếu về Trung Là Nguyễn Khắc Thanh
- 2 Application in Việt Nam do vợ Nguyễn Khắc Thanh
- 2 liên bản khai sang - Nguyễn Khắc Thanh -
- 2 Nguyễn Thị Phư
- 2 giới vợ - thê Nguyễn Khắc Thanh
- 2 Khai sang các con
- 2 bản Nguyễn Khắc Thanh
- 2 - Ng. Khắc Khoa
- 2 - Nguyễn Khắc Thái
- 2 - Nguyễn Ngọc Hiền
- 2 - Nguyễn Văn Linh
- 2 - Nguyễn Khắc Ngân
- 2 - Nguyễn Thụy Hồng Vy
- 2 - Ng. Khắc Dũng

(8 con)

→ 2

Vâng kính xin quý bà giúp đỡ cho cháu
chị trở, nếu có họ gái họ số xin bà
thay bài cho chị trở lại
Nguyễn - TAU

Cincinnati, Ohio
f.

Kính chào bà Chị Ues.
Caus

Nguyễn TAU

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

Hô sơ Bế Tú

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN KHAC THANH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : X Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : X
(Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : TRUONG-THANH, DIEN-THANH, DIEN-KHANH
(Dia chi tai Viet-Nam) PHU-KHANH, VIET-NAM.

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 4.1975 To (Den) : 9.12.1977

PLACE OF RE-EDUCATION : Cai tao tu binh 53 tổng hai 5 Cưng Sơn, Tuy
CAMP (Trai tu) Hoa Phu-Khanh

PROFESSION (Nghe nghiep) : Lieutenant colonel chief of staff
military training center of Lauch. Pm

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Lieutenant colonel

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : _____

Date (nam) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : _____
IV Number (So ho so) : _____
No (Khong) : X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo) : 9
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti.

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : NGUYEN-THI-Phu, Truong
THANH, DIEN-KHANH, DIEN-THANH, PHU-KHANH, VIET-NAM HOA LÊ-VAN-CHI
36' 4 Lạc-Lông-Quân, Nhị-Trang, Phú-Khanh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro) :
NGUYEN-TAU Cincinnati, Ohio

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : X No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : _____

NAME & SIGNATURE : _____

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay) Uncle

NGUYEN-TAU, Cint. Ohio

DATE: 9-12-1988
Month (Thang) 9 Day (Ngay) 18 Year (Nam) 1929

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN KHAC THANH
(Listed on page 1).

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen Thi Phu		wife
Nguyen Khac Toan		son
Nguyen Khac Khoa		son
Nguyen Khac Ngan		son
Nguyen Khac Thai		son
Nguyen Khac Ding		son
Nguyen Ngoc Hien		son
Nguyen Thuy Hong Vy		daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

202/659-6625

Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN KHAC THANH
Last Middle First

Current Address TRONG THANH, DIEN KHANH, DIEN THANH, PHU KHANH VIETNAM

Date of Birth 05-01-1931 Place of Birth PHU KHANH - VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

NGUYEN THI PHU (Wife)

NGUYEN KHAC THAI (Son)

NGUYEN KHAC DUNG (Son)

NGUYEN KHAC TOAN (Son)

NGUYEN NGOC LINH (Son)

NGUYEN KHAC KHOA (Son)

NGUYEN NGOC HIEN (Son)

NGUYEN KHAC NGAN (Son)

NGUYEN THUY HONG - VY (Daughter)

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 4/1975 To 9/1977 (Died in Re-Educ Camp)

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME

RELATIONSHIP

NAME

RELATIONSHIP

NGUYEN TAU (UNCLE)

Cincinnati Ohio

Form Completed By:

Phan Vu (Catholic Social Service)

Name

Address

Cincinnati Ohio

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

USCC Form D

TRANSLATION



100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

Catholic Social Service of Southwest Ohio

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM.

MINUTES

(Concerning the custody of a dead prisoner's personal belongings)

We, the representatives of the 53rd re-education camp, Cung Son district, Phu-Khanh province, were proposed to do the inventory of the personal belongings of a dead prisoner by the name NGUYEN-KHAC-THANH, late Lieutenant Colonel, Chief of Staff, military training center of Lam Son, Duc My, Khanh Hoa province, of the former regime. He was forced into re-education camps pursuant to the Party's and the Government's policy. He died on 9-12-1977 of a severe fever at Lang 8 of the 53rd re-education camp, General camp no 5.

We, including 3 people, Phan-Thanh-Han, the 53rd re-education camp representative, Nguyen-ngoc-Ho, a camp prisoner also a nephew of the dead person, Nguyen-xuan-Phan, another prisoner, acting as the group's Secretary writing this minutes.

The dead prisoner, Nguyen-Khac-Thanh was born on 5-1-1931 at Khanh-Hoa. His position with the former regime was Chief of Staff, Lam Son Military Training Center, Duc-My. He died on 9-12-77 of

- ☐ Western Area Office
5554 Cheviot Rd. 45247
385-9600
- ☐ Family Education Service
100 E. 8th Street, 45202
241-7745
- ☐ Eastern Area Office
928 Ohio Pike 45245
752-0113
- ☐ Northeast Area Office
10700 Montgomery Rd. 45242
489-8898
- ☐ Southwest Area Office
417 Anderson Ferry Rd. 45238
922-6537
- ☐ Brown County
Chatfield College
St. Martin, Ohio 45118
875-3344



Leslie J. New
September 23, 1988

LESLIE J. NEW
Notary Public, State of Ohio
My Commission Expires Oct. 13, 1992



TRANSLATION



100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

Catholic Social Service of Southwest Ohio

a severe fever and brain inflammation. His burial was done accordingly. This minutes was written concerning his personal belongings.

It was decided that the personal belongings of Nguyen-Khac-Thanh, the dead prisoner, be in the custody of the 53rd re-education camp until his relatives come to claim for it.

The personal belongings composes of the following items

- A Kaki uniform - good shape - used for the burial of the dead person.
-
-
-

This minutes was made into two sets, one for the 53rd re-education file, one for the dead person's relative(s).

Cung Son Sept. 12, 1977
The Secretary
Signature

I, Pham Vu, M.S., a qualified Translator,
do hereby certify that the above is a true
and accurate translation.

Sept 23, 1988
Pham Vu

Leslie J. New
September 23, 1988



LESLIE J. NEW
Notary Public, State of Ohio
My Commission Expires Oct. 13, 1992



- ☐ Western Area Office
5554 Cheviot Rd. 45247
385-9600
- ☐ Family Education Service
100 E. 8th Street, 45202
241-7745
- ☐ Eastern Area Office
928 Ohio Pike 45245
752-0113
- ☐ Northeast Area Office
10700 Montgomery Rd. 45242
489-8898
- ☐ Southwest Area Office
417 Anderson Ferry Rd. 45238
922-6537
- ☐ Brown County
Chatfield College
St. Martin, Ohio 45118
875-3344

Chung hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN

(Giữ gìn vật dụng cá nhân của tử binh chết)

Chúng tôi đại diện cho hai trưởng trại 53 tử binh thuộc huyện Chung Sơn, Phú Khánh, có đến kiểm tra vật dụng cá nhân của tử binh Nguyễn - Khắc - Thanh, cấp Trung Tá, nguyên là Tham mưu Trưởng, Trung Tâm huấn luyện Lam Sơn, Dục Mỹ, Khánh Hòa của cho đến cá Sài Gòn. Bị ông dư tập trung sai tạo theo chiến lược của Đảng và nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Đã chết ngày 12-9-1977 vì bệnh sốt rét cấp tính tại Lang 8 thuộc trại tử binh 53 tổng trại tử binh 5.

Bên chúng tôi có đồng chí Phạm Thanh Hân, đại diện cho hai trại tạo tử binh 53. Tử binh Nguyễn Ngọc Hồ là cháu của người chết, Tử binh Nguyễn Xuân Phạm làm thủ ký viết biên bản này.

Tử binh Nguyễn - Khắc - Thanh sinh ngày 01-5-1934 tại Trường Thành, Diên Khánh, Diên Khánh, Khánh Hòa chức vụ Chủ tịch tại Tham mưu Trưởng, Trung Tâm huấn luyện Lam Sơn, Dục Mỹ. Đã chết ngày 12-9-1977 vì bệnh sốt rét cấp tính viêm não.

Chúng tôi đại cho chín cái tử tế và làm biên bản này để giao lại các vật dụng cá nhân của tử binh Nguyễn - Khắc - Thanh cho Lang 8 tử binh thuộc trại 53 bảo quản và cất giữ, sau này sẽ chuyển giao lại cho gia đình khi có thân nhân đến trại.

Chúng tôi đã kiểm tra các vật dụng gồm như sau:

1. Một bộ đồ kaki vàng cũ mới, dùng để liệm cho người chết.
2. Một bộ kaki thưng gồm 1 quần màu đen (đỏ cũ) và 1 áo ngắn tay (đỏ cũ).
3. Một áo len màu xám (đỏ cũ) dùng để liệm cho người chết.

4. Một tấm vải dù (đã cũ) dùng để liệm.
5. Một mũ rộng vành (tự tạo) lưới, một nón (cũ),
một áo sơ mi (đã cũ).
6. Một đôi vớ (đã cũ) dùng để liệm, 1 đôi dép cao su
(đã cũ).

7. Một ba lô cũ mới, 1 bình đựng nước nhựa (đã cũ)

8. Vật dùng liệm liệm gồm:

- Hai cút móng tay.
- 09 viên thuốc diệt rết.
- 12 viên thuốc cảm.
- 50 viên thuốc bổ.
- 1/2 ki lô đường, đen.
- 1 ki lô bột mì khô, 200 gram.
- 1/2 ki lô thuốc rê.

9. Một số tiền mặt là 9 đồng (chín đồng bạc).

Tổng cộng vật dùng gồm 9 khoản, từ các khoản có
quần dùng để liệm cho người chết. Cần làm giao cho tập
thể Lan 8 từ bình báo quần, cát giấy cho đến khi có
thân nhân của tử binh Nguyễn Khắc Thuần đến nhận.

- Biên bản này được viết làm 02 bản, một để hai S3
lưu giữ, 01 giao cho tập thể Lan 8 giữ để giao lại
cho thân nhân người chết.

- Tập thể Lan 8 chịu trách nhiệm về mặt vật dùng
nếu sau này kiểm soát lại không còn đầy đủ như trong
biên bản đã ghi.

Cung Sơn, ngày 12 tháng 9 năm 1977.

Thủ Ký

Đại diện Trại cải tạo S3



Phan Thanh Hân

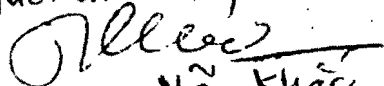
Lan 8 - tử binh



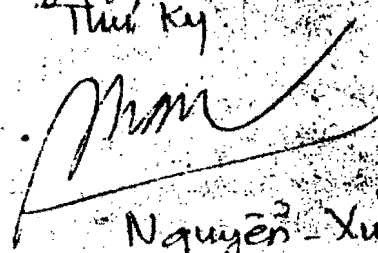
Phan Dũng

Chức vụ: Thân nhân ra thăm mộ đã
nhận hết vật dùng.

Người nhận ký tên.



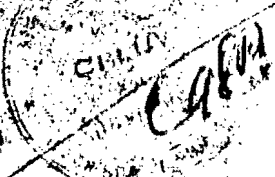
Nguyễn Khắc Khoa



Nguyễn Xuân Phan

Biên bản lập tại Phòng
Điều Tra Nhân Tội
Tại An ninh Tân

Ngày 11/8/88



Trưởng Ban

TRANSLATION



100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

Catholic Social Service of Southwest Ohio

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

REQUEST FOR AN EXHUMATION

My name is Nguyen-Khac-Khoa born in 1956. I am a Son of the late Nguyen-Khac-Thanh who was born on 05-01-193 at Trung Thanh, Dien Thanh, Dien-Khanh, Khanh-Hoa. My late father served as Chief of Staff, Lam-Son Military Training Center, Duc My with the rank Lieutenant-Colonel (former regime). My father spent his times at re-education camp - He died of a severe fever at Lam 8 of the 53rd re-education, general camp no 5. His death date was 09-12-1977.

I am requesting the People's Committee to help me with my request for an exhumation of my father's tomb and transfer his corpse for a re-burial at his native place, Dien-Thanh village.

Thank you very much.

Dien-Thanh 08-06-1988
Signature.

I, Phan Vu, M.S., a qualified Translator, Counselor / Refugee Resettlement Program, do hereby certify that the above is a true and accurate translation.

Sept 23, 1988

Phan Vu

Leslie J. New
September 23, 1988



LESLIE J. NEW

Notary Public, State of Ohio

My Commission Expires Oct. 13, 1992

ACCREDITED



Cộng hòa Dân chủ Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN BỐC MỎ

V.V/ Bóc hài cốt của Cha là Nguyễn Khắc Thành, tử
binh của Thai Cầu tạo 53 Củng Sơn - Bưởi Hồ.

Cô tên Nguyễn Khắc Khoa sinh năm 1956 là con
của Nguyễn Khắc Thành sinh ngày 01.05.1931 tại
Thường Thạnh, Diên Thạnh, Diên Khánh, Khánh Hòa.
Nguyễn trước tháng 4 năm 1975, cha tôi giữ chức vụ Tham
mưu trưởng quân trưởng Lâm Sơn - Dục Mỹ. Cấp bậc:
Trung tá. Cha tôi đã tập trung cải tạo theo chính sách
của Đảng và Nhà Nước, đã chết vì bệnh Sốt kết ác tính
tại lán 8 thuộc trại cải tạo tử binh 53 tổng trại 5
Củng Sơn - Bưởi Hồ vào ngày 12.09.1977.

Ngày làm đơn này, Kính xin Ủy Ban Nhân Dân
Xã Diên Thạnh cứu xét và giúp đỡ tôi được đến trại cải
tạo 53 để bóc hài cốt về gia đình để tiến việc khâm phụng
thêm thật cảm ơn quý Ủy Ban.

- Giấy chứng Kham!

Diên Thạnh ngày 06.08.1988

- Bức bản giữ vật dụng tử binh chết.

Nguyễn Khắc Khoa
Nguyễn Khắc Khoa.

Kính nhận

Ô Nguyễn Khắc Khoa là dân thường trú
thôn Thường Thạnh. Qua đơn xin bóc mộ là đúng
mà thật. Đợi quý cấp tạo điều kiện giúp đỡ.

Trưng Thạnh ngày 18 tháng 08 năm 1988

THÔN TRƯỞNG

Nguyễn Phước
Nguyễn Phước

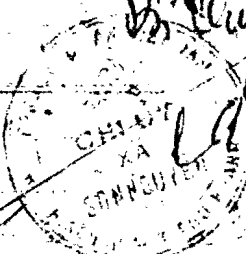
Xuê nhơn
 Ông Nguyễn Khắc Kiên là con của ông
 Nguyễn Khắc Phụng, Trưởng thôn tại xã Dĩnh Thước.
 Theo đơn xin báo cáo của ông Kiên về việc
 về quê khai hoang, khai thác nghề gặt cấy
 ruộng.

12/12/1958


 THẠM HOANG KHU

Theo đề nghị của gia đình (ông Kiên) toàn
 người khai hoang. Theo đề nghị của Ban
 UBND xã Dĩnh Thước huyện Dĩnh Kế. Căn
 cứ vào UBND đồng ý cho phép gia đình ông
 Kiên về quê khai hoang. Về quê (ở Dĩnh
 Thước). Các cấp, các ngành thuận lợi cho
 người về quê khai hoang. Nay các cấp
 tạo mọi điều kiện thuận lợi cho gia đình.

FM cấp ủy và UBND
 Dĩnh Thước.



Ta Quang Tâm

TRÍCH BAO Y

KBC. 4.523, ngày 20 tháng 02 năm 1975

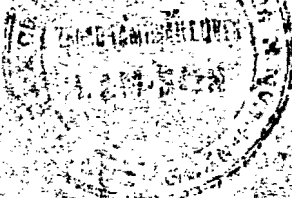
Vi Đại-Tá NGUYỄN-HUU-TOÁN

Chi-Huy-Trưởng TTH/Lan-Son

Trưởng-Lưu-Việc-Kiểm-Ban

Tham-Mưu-Trưởng

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC- PHÒNG
BỘ TỔ- C- THAM-MƯU QLVNCH
TỔNG-CỤC QUÂN-HUÂN
TRUNG-TÂM HUÂN-LUYỆN LAN-SON



Naul

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TƯ-PhÁP
SỞ TƯ-PhÁP HUẾ
TÒA HÒA-GIẢI QUẢN **Diên-Khánh**

TÒA SƠ THẨM NHATRANG
TÒA HÒA-GIẢI QUẢN **Diên-Khánh**

Việc số **1197** /TP/ **KB/6**
Ngày **13-8-1959**

BIÊN BẢN THỂ VỊ: Khai sanh

của **Nguyễn-Khắc-Thành**

Năm một nghìn chín trăm ~~sau mươi~~ ^{năm mươi chín} ngày ~~mười ba~~ ^{mười ba} tháng ~~tám~~ ^{tám} hồi ~~tám~~ ^{tám} giờ.

Trước mặt chúng tôi **Trần-bá-Lộc**

Quản-Trưởng kiêm Thẩm Phán Tòa Hòa-Giải Quản **Diên-Khánh** ngồi tại văn-phòng có Ông, **Đỗ-Cùng-Trình** thư-ký kiêm Lục sự giúp việc có Ông, **Nguyễn-Tạm**, 59 tuổi, nghề nghiệp **Hớt tóc** chánh quán tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh, Quận Diên-Khánh** thẻ kiểm tra căn cước số **00A.000083**, cấp tại **Diên-Khánh** ngày **5-8-1955** ngụ tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh** đến trình-diện rằng hiện nay y không thể xin sao lục **khai sanh của con y** của y được vì lẽ bản chính bị thất lạc và sổ bộ đã bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến tranh.

Nên yêu cầu bản Tòa bằng vào lời khai các nhân chứng sau đây, do y triệu đến, đề lập cho y biên bản thay thế chứng thư hộ-tịch nói trên.

Liên đó có đến trình diện :

- 1) **Nguyễn-dinh-Sử**, 37 tuổi nghề nghiệp **Thư-ký** chánh quán tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh** thẻ kiểm tra căn cước số **22A.000176** cấp tại **Diên-Khánh** ngày **11-8-1955** ngụ tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh**.
- 2) **Vũ-Vinh-Minh**, 33 tuổi nghề nghiệp **Thư-ký** chánh quán tại **An-Nhơn** thẻ kiểm tra căn cước số **26A.000054** cấp tại **Diên-Khánh** ngày **5-9-1955** ngụ tại **Thôn Khánh-Thành, XH Diên-Thạnh**.
- 3) **Đỗ-văn-ấp**, 37 tuổi nghề nghiệp **buôn bán** chánh quán tại **Cẩm-Bô** thẻ kiểm tra căn cước số **22A.003422** cấp tại **Hố-Môn** ngày **25-7-1955** ngụ tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh**.

Ba nhân chứng nói trên, sau khi nghe đọc các khoản trên đây và điều 337 Hoàng-Việt Hình-luật phạt tội nguy chứng về việc hộ (từ 3-tháng đến 1 năm tù hay phạt bạc từ 30\$ đến 120\$) đã tuyên-thệ và chứng thật có biết rằng:

Tên **Nguyễn-khắc-Thanh**, sinh ngày **một tháng năm, năm một ngàn chín trăm ba mươi một (1-5-1931)** tại **Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh, Quận Diên-Khánh, Tỉnh Khánh-Hòa**, con của Ông **Nguyễn-Tân** và Bà **Trần-thị-Ngôn** (còn sống) hiện cư trú tại **Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh, Quận Diên-Khánh, Tỉnh Khánh-Hòa**, lâu nay vẫn mang tên ấy.

Và duyên-cớ mà đương sự không thể xin sao lục chứng-thư hộ tịch được là bản chánh đã bị thất lạc và sổ bộ bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến-tranh.

Bởi vậy Bản Tòa, chiếu theo sự kiện trên và các điều 47, 48 Hoàng-Việt Hộ-luật lập biên bản thế **vũ khai sanh** cho tên **Nguyễn-khắc-Thanh**

để tùy nghi tiện dụng, theo như đơn thỉnh cầu đã nộp tại bản Tòa ngày

Sau khi đọc lại, đương sự và các nhân chứng đã ký tên dưới đây với chúng tôi và Lục-sự.

Làm tại

ngày, tháng, năm như trên.

Thư-ký kiêm Lục-Sự

Quận-Trưởng kiêm Thẩm-Phán

Ký tên: **ĐO-ĐANG-TRINH**

Ký tên: **TRAN-BA-LOG** (ấn dấu)

Nhân chứng,

Đương-sự,

1.- **Nguyễn-dinh-Sữa** (ký tên)

2.- **Vũ-vĩnh-dinh** (ký tên)

3.- **Đỗ-văn-lp** (ký tên)

Nguyễn-Tân (ký tên)

TRÍCH LỤC Ý BẢN CHÁNH
lưu tại Tòa Hòa-Giải Quận Diên-Khánh
Diên-Khánh, ngày 4 tháng 8 năm 1962
LỤC-SỰ,

Duyệt tem và trước bạ tại Nha Trang

ngày 17 tháng 8 năm 1959

Quyển 5 tờ 21 số 137/26

Thu: Miễn thuế

CHỦ SỰ.

Ký tên **TA HUYNH** (ấn dấu)



ĐO-ĐANG-TRINH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TƯ - PHÁP
SỞ TƯ - PHÁP HUẾ
TÒA HÒA GIẢI QUẬN DIỄN-KHÁNH

TÒA SƠ THẨM KHÁNH-HÒA
TÒA HÒA GIẢI QUẬN DIỄN-KHÁNH

BIÊN BẢN THỂ VÌ: Khai sanh

Việc số 1198 /TV/ KS
Ngày 13-8-1959

của Nguyễn-thị-Phu

Năm một nghìn chín trăm năm mươi chín

ngày mười ba tháng tám hồi tám giờ

Trước mặt chúng tôi Trần-bá-Lộc

Quận-trưởng kiêm Thẩm-Phán Tòa Hòa Giải Quận Diễn-Khánh ngồi tại Văn-phòng,

có Ông Đỗ-dũng-Trình thư-ký kiêm Lục-sự giúp việc

có Ông Nguyễn-thị-Phu, 24 tuổi, nghề-nghiệp buôn bán

Chánh quán tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

thẻ kiểm-tra căn-cước số B. 000224

cấp tại Diễn-Khánh ngày 5-8-1955

ngụ tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

đến trình diện rằng hiện nay y không thể xin sao lục khai sanh của

y được vì lẽ bản chánh bị thất lạc và sổ bộ đã bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến-tranh.

Miễn lệ phí

ngự định ngày

17-11-1947

nên yêu cầu bản tòa bằng vào lời khai các nhân chứng sau đây, do y triệu đến, để lập cho y biên bản thay thế chứng-thư hộ-tịch nói trên.

Liên đó có đến trình diện :

1) Nguyễn-dũng-Sửa, 37 tuổi nghề-nghiệp Thư ký

chánh quán tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

thẻ kiểm-tra căn-cước số 22A.000176

cấp tại Diễn-Khánh ngày 11-8-1955

ngụ tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

2) Võ-vinh-Minh, 33 tuổi nghề-nghiệp Thư ký

chánh quán tại An-Nhơn, Bình-Định

thẻ kiểm-tra căn-cước số 26A.000054

cấp tại Diễn-Khánh ngày 5-9-1955

ngụ tại Thôn Kh'anh-Thành, Xã Diễn-Thạnh

3) Nguyễn-Tĩnh, 33 tuổi nghề-nghiệp Công chức

chánh quán tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

thẻ kiểm-tra căn-cước số 26A.000177

cấp tại Diễn-Khánh ngày 13-8-1955

ngụ tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

Ba nhân chứng nói trên, sau khi nghe đọc các khoản trên đây và điều 337 Hoàng-Việt Hình-luật phạt tội nguy chứng về việc hộ (từ 3 tháng đến 1 năm tù hay phạt bạc từ 30\$ đến 120\$) đã tuyên thệ và chứng thật có biết rằng

Nguyễn-thị-Phu, sinh ngày tám tháng tư, năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh, Quận Diên-Khánh, Tỉnh Khánh-Hòa, con Ông Nguyễn-Kiem (chết) và Bà Trần-thị-Ứng (sống) hiện cư trú tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh, Quận Diên-Khánh, Tỉnh Khánh-Hòa, bấy lâu nay vẫn mang tên ấy.

Và duyên cớ mà đương-sự không thể xin sao lục chứng thư hộ-tịch được là vì bản chánh đã bị thất lạc và sổ bộ bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến-tranh.

Bởi vậy Bản Tòa chiếu theo sự kiện trên và các điều 47, 48 Hoàng-Việt Hộ-luật lập biên-bản này để thế vì khai sanh cho Nguyễn-thị-Phu

để tùy nghi tiện dụng, theo như đơn thỉnh cầu đã nạp tại bản Tòa ngày

Sau khi đọc lại, đương-sự và các nhân chứng đã ký tên dưới đây với chúng tôi và Ông Lục-sự.

Làm tại DIÊN - KHÁNH, ngày, tháng, năm như trên.

Thư-ký kiêm Lục sự

Ký tên ĐO-ĐANG-TRINH

Quận-trưởng kiêm Thẩm-phán

Ký tên TRAN-BA-LOC (ấn dấu)

Nhân chứng

- 1.- Nguyễn-dinh-Sửa (ký tên)
- 2.- Võ-Vĩnh-Minh (ký tên)
- 3.- Nguyễn-Tĩnh (ký tên)

Đương-sự

Nguyễn-thị-Phu (ký tên)

TRÍCH SAO Y BẢN CHÁNH
lưu tại Tòa Hòa-Giải Quận Diên-Khánh
Diên-Khánh, ngày 4 tháng 9 năm 1962
LỤC-SỰ,

Duyệt tem và trước-bạ tại Nha Trang

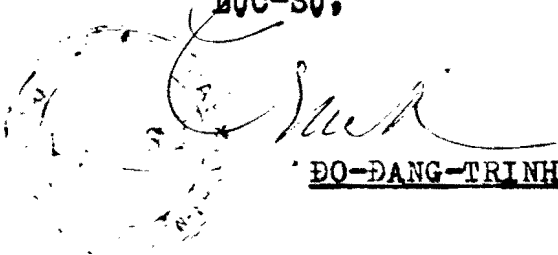
ngày 17 tháng 8 năm 1959—

Quyển 5 tờ 21 số 137/27

Thu: Miễn thuế

CHỦ-SỰ,

Ký tên TA HUYNH và đóng dấu.


ĐO-ĐANG-TRINH

Tỉnh Khánh Hòa
Phủ, Huyện Diên Khánh
Làng, Phường Trường Thành

Số hiệu 3

GIẤY KHAI GIÁ-THỦ

Lê chưa đề lược biên án toà sửa gầy khai này lại hoặc đề biên các việc chủ khác.

Họ, tên người chồng	Nguyễn Khắc Chánh
Quốc tịch	Việt nam
Người chồng làm nghề nghiệp gì và trú-quán (làng, huyện, tỉnh nào)	Quản thiên lý, Chánh quan tại làng Trường Thành, Phủ Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa
Người chồng sanh ngày tháng năm nào, sanh ở đâu	Sinh ngày mùng một tháng năm, ngày một chạp năm ba mươi một, tại Trường Thành.
Họ, tên, quốc tịch ông thân người chồng	Nguyễn Văn V. Nam.
Ông thân người chồng mấy tuổi sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sanh-quán và trú quán	Mười hai tuổi. Còn sống, nghề thợ cày, Chánh quan tại làng Trường Thành.
Họ, tên quốc tịch bà mẹ người chồng	Trần Thị Ngọc V. N.
Bà mẹ người chồng mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sanh-quán và trú-quán	Mười-bảy tuổi. Còn sống, nghề nội trợ, Chánh quan tại làng Trường Thành.
Họ, tên người vợ	Nguyễn Thị Thu.
Quốc tịch	Việt nam.
Người vợ làm nghề gì và trú quán (làng, huyện, tỉnh nào)	Nội trợ, Chánh quan tại làng Trường Thành, Phủ Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.
Người vợ sanh ngày, tháng, năm nào, sanh ở đâu	Sinh ngày mùng tám tháng hai, ngày một chạp năm ba mươi lăm, tại làng Trường Thành.
Họ, tên, quốc tịch, ông thân người vợ	(Chết)

Lưu ý: Khi điền vào tờ khai này, người khai phải ghi rõ họ, tên, tuổi, nghề nghiệp, sinh quán và trú quán của người làm chứng.

Ông thân người vợ mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sinh quán trú quán	(Chết)
Họ tên quốc tịch bà mẹ người vợ	Trần Thị Ứng. V. Nam
Bà mẹ người vợ mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sinh quán và trú quán	Bốn mươi bảy tuổi. Con sống làm việc gia đình, chính quán phường Thạnh
Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp, sinh quán và trú quán người làm chứng thứ nhất (nếu cha mẹ đôi bên có đứng vào giấy khai này, thì không cần người chứng, nên khoảng này bỏ trống)	Nguyễn Hòa. Bốn mươi bốn tuổi. Làm ruộng. Chính quán phường Thạnh
Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp, sinh quán và trú quán người làm chứng thứ nhì (nếu cha mẹ đôi bên có đứng vào giấy khai này, thì không cần người chứng, nên khoảng này bỏ trống)	Nguyễn Văn Hùng. Bốn mươi bốn tuổi. Làm ruộng. Chính quán phường Thạnh
Lưu ý ngay, tháng, năm nào viết toàn chữ và chưa thêm chữ số)	Ngày mười hai tháng mười năm 1953
Cười làm vợ chánh, vợ k hay vợ thứ	Vợ. Chánh

Giấy này làm tại phường Thạnh ngày 10 tháng 6 năm 1953
 Ông thân người chồng: Ông thân người vợ: Bà mẹ người chồng: Bà mẹ người vợ:

(Signature)

(Chết)

(Signature)

Người chồng,

(Signature)

Người vợ,

(Signature)

Tri-bộ

(Signature)

Người làm chứng thứ nhất,

(Signature)

Người làm chứng thứ nhì,

(Signature)

Khoảng trống để công nhận các chữ của trong tờ khai này.

CHÚ Ý. - Chỗ trống không dùng phải kéo một nét mực.
 Người nào không biết ký tên thì phải in dấu tay vào và Tri-bộ phải chú rõ rằng người ấy không biết ký tên.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập * Tự do * Hạnh phúc

Phường (Xã) Diên Thành
Thị xã (Huyện) Khánh Xương
Tỉnh PHU KHÁNH

Bản chân(*)

Năm: 1976
Số: 22

GIẤY KHAI SINH DANH DƯ

Họ tên	NGUYỄN KHẮC TOÀN		Nam hay nữ	Nam
Ngày tháng năm sinh	09 - 07 - 1954 /			
Nơi sinh	Trưởng Thành, Diên Thành, Khánh Xương, Phú Khánh			
Phân khai về Cha mẹ		Người cha		Người mẹ
Họ tên	Nguyễn Khắc Thanh		Nguyễn Thị Phu	
Tuổi	45 tuổi		42 tuổi	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp	Học cải tạo tại Trường		Nghề nông	
Chỗ ở	Cải tạo Lam Sơn		Trưởng Thành, Diên Thành	
Họ tên, tuổi, chỗ ở, nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh của người đứng khai	Nguyễn Thị Phu 42 tuổi Trưởng Thành, Diên Thành, Khánh Xương, Phú Khánh			
Nhân chứng		Người chứng 1		Người chứng 2
Họ tên tuổi	Nguyễn Tinh 50 tuổi		Nguyễn Nhật 50 tuổi	
Nghề nghiệp	Nghề nông		Nghề nông	
Chánh quán	Trưởng Thành, Diên Thành		Trưởng Thành, Diên Thành	
Trú quán	Trưởng Thành, Diên Thành		Trưởng Thành, Diên Thành	



Người chứng 1 (ký tên)

Người chứng 2 (ký tên)

Người đứng khai (ký tên)

Như

Như

Phu

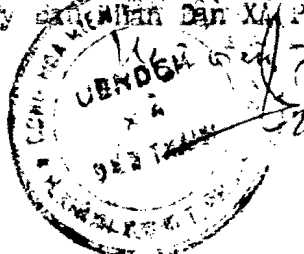
Nguyễn Tinh

Diên Thành

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Ngày 22 tháng 10 năm 1976.

T. Ủy Ban Nhân Dân Xã Phường



Phu Ký

Phan Trúc

Tỉnh Khánh-hoa
Quận Diên-khánh
Xã Trưởng-thành
Thôn

GIẤY KHAI SANH

Số hiệu



Lê chưa đề lược biên tòa sửa giấy khai này lại hoặc đề biên các cuộc chú khác.

Họ, tên người con	Nguyễn-khắc-Khoa
Quốc-tịch	Việt-nam
Con trai hay con gái	trai
Sinh ngày, tháng, năm (viết toàn chữ và chừa thêm chữ số)	sinh ngày hai mươi ba tháng mười hai năm một ngàn chín trăm năm mươi sáu (23.12.1956)
Sinh tại, (làng, phủ, huyện, tỉnh)	Sinh tại Thôn Trưởng-thành, xã Diên-thành, Diên-khánh, Khánh-hoa.
Họ, tên, quốc-tịch tuổi, nghề nghiệp sanh quán chánh quán và trú quán của người cha (nếu cha mẹ có giấy giá thú chánh đáng hoặc người cha nhận chính là con mình Không thì khoản này bỏ trống)	Nguyễn-khắc-Thành, Việt-nam, 25 tuổi, sĩ quan, sinh quán tại Thôn Trưởng-thành, xã Diên-thành
Họ, tên, quốc-tịch tuổi, nghề nghiệp sanh quán chánh quán và trú quán của người mẹ (khi nào không biết người mẹ là ai thì khoản này bỏ trống)	Nguyễn-thị-Phu, Việt-nam, 20 tuổi, nội trợ, sinh quán chánh quán và trú quán tại Thôn Trưởng-thành, xã Diên-thành
Ngôi thứ của người mẹ (nếu mẹ có giá thú hợp pháp thì kê rõ. vợ chánh vợ kế hay vợ thứ).	Vợ chánh
Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp, sanh quán và trú quán của người (hay của những người khai)	Nguyễn-Tận, 56 tuổi, nghề thợ hớt tóc, sinh quán và trú quán tại Thôn Trưởng-thành.
Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp, sanh quán và trú quán của người làm chứng thứ nhất	Nguyễn-Đó, 43 tuổi, nghề nông, sinh quán Ngõ-hội, trú quán Thôn Trưởng-thành

Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp sanh-quán và trú quán của người làm chứng thứ nhì	Nguyễn-Tĩnh, 30 tuổi, công chức, sinh quán và trú quán tại Thôn Trường thành.
--	--

Giấy khai này làm tại **Trường-thành**, ngày **25** tháng **12** năm **1956**

Người khai,
Nguyễn-Tân ký tên

Người làm chứng
thứ nhất
Nguyễn-Đỗ ký tên

Người làm chứng
thứ nhì
Nguyễn-Tĩnh ký tên

Ủy-viên Hộ-tịch
Hội-đồng Đại xã Diên-thành
Phó Chủ-tịch kiêm Hộ-tịch
ký tên và đóng dấu
Đặng-xuân-Thơ

Khoảng trống để công-nhận các chỗ sửa chữa trong tờ khai này:

PHUNG-SAO-TRICH-LUC SO DO
Diên-thành, ngày 4 tháng 9 năm 196
Ủy-viên Hộ-lại



Handwritten notes and signatures:
Hộ-lại
Diên-thành
9
NGUYỄN-VĂN-ĐỀ

CHÚ Ý.— Chỗ trống không dùng phải kéo một nét mực.
Người nào không biết ký tên phải in dấu ngón tay vào Ủy-viên
Hộ-tịch phải chú rõ ràng người ấy không biết ký tên.

ỦY BAN NHÂN DÂN
Phường (Xã) Diên Thành
Thị xã (Huyện) Khánh Xương
Tỉnh PHÚ KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Độc lập * Tự do * Hạnh phúc*

Bản chính(*)

Năm: 1976

Số: 226

GIẤY KHAI SINH DANH DƯ

Họ tên	NGUYỄN - KHẮC - THÁI		Nam hay nữ	Nam
Ngày tháng năm sinh	13 - 06 - 1961			
Nơi sinh	Khánh Thành, Diên Thành, Khánh Xương, Phú Khánh			
Phần khai về Cha mẹ		Người cha	Người mẹ	
Họ tên	Nguyễn Khắc Thành		Nguyễn Thị Phu	
Tuổi	45 tuổi		48 tuổi	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp	Học cải tạo tại Trường Cải		Nghề nông	
Chỗ ở	Tạo Lam Sơn		Trường Thành, Diên Thành	
Họ tên, tuổi, chỗ ở, nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh của người đứng khai	Nguyễn Thị Phu 42 tuổi Trường Thành, Diên Thành, Khánh Xương, Phú Khánh			
Nhân chứng		Người chứng 1	Người chứng 2	
Họ tên, tuổi	Nguyễn Tinh 50 tuổi		Nguyễn Nhật	
Nghề nghiệp	Nghề nông		Nghề nông	
Chánh quán	Trường Thành, Diên Thành		Trường Thành	
Trú quán	Trường Thành, Diên Thành		Trường Thành	

Người chứng 1 (ký tên)

Người chứng 2 (ký tên)

Người đứng khai (ký tên)

Như

Như

Phu

Nguyễn Tinh

Diên Thành

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

ngày 22 tháng 10 năm 1976

Thị ủy địa phương (Phường)



Phan Văn

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu : H2, P2

Xã, thị trấn :
Thị xã, Huyện :
Thành phố :
Tỉnh :



**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Số : 122
Quyển số :

HỌ VÀ TÊN	NGUYỄN Khắc Dũng		Nam Nữ Nam
Sinh ngày, tháng, năm	ngày một tháng chín năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm (01-09-1965)		
Nơi sinh	Khánh Thành, Gia Khánh Bình Khánh Thành Hải		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi, (hoặc ngày tháng năm sinh)	NGUYỄN KHẮC THANH 1934	NGUYỄN THỊ DHU 1935	
Dân tộc	KINH	KINH	
Quốc tịch	VIỆT NAM	VIỆT NAM	
Nghề nghiệp, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	Hiệu quan QĐVNCH Buôn mê thuật	nội trợ Khánh Thành Bình Khánh Bình Khánh Hải	
Họ, tên, tuổi, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú, số giấy chứng minh hoặc chứng nhận căn cước của người đứng khai	NGUYỄN TÌNH sinh năm 1926 Quảng Thành Bình Khánh Bình Khánh Hải		

Nhận thực Sao y bản chính

Ngày 06 tháng 08 năm 1982

Tên, U.B.N.D. và đóng dấu

(Chữ rõ họ tên, chức vụ)



KT CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THỦ KÝ

Trưởng Ủy ban Nhân dân

Đăng ký ngày 14 tháng 04 năm 1985

TM. U.B.N.D. ký và đóng dấu

(Chữ rõ họ tên, chức vụ)
TN/ UB HC và DT Bình Khánh
Chức vụ kiêm Phó - tại
Đã ký : Lê Đình Đức

KHAI SANH

Số hiệu 06



Tên, họ đủ nhĩ : NGUYỄN-KHOA-HIẾN
 Phái : Nam
 Sinh ngày ba tháng giêng, năm một ngàn chín trăm bảy mươi
 (Ngày, tháng, năm)
 Nơi : (03-01-1972)
 Tại : Khuân-Thành, Diên-Thạch, Diên-Khuân, Khanh-Hoà
 Cha : NGUYỄN-KHOA-THÀNH
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1931
 Nghề-nghiệp : Quản nhân
 Cư-trú tại : K.V. 1.523
 Mẹ : NGUYỄN-TẠ-THU
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1934
 Nghề-nghiệp : Nội trợ
 Cư-trú tại : Khuân-Thành, Diên-Thạch, Diên-Khuân, Khanh-Hoà
 Vợ : (chánh hay thứ) Vợ chánh
 Người khai : NGUYỄN-KHOA-THÀNH
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1931
 Nghề-nghiệp : Quản nhân
 Cư-trú tại : K.V. 1.523
 Ngày khai : Ngày 15 tháng 01 năm 1972
 Người chứng thứ nhất : NGUYỄN-TẬP
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1933
 Nghề-nghiệp : Công nhân
 Cư-trú tại : K.V. Diên-Thạch, Diên-Khuân, Khanh-Hoà
 Người chứng thứ nhì : NGUYỄN-LAI
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1936
 Nghề-nghiệp : Quản nhân
 Cư-trú tại : K.V. Diên-Thạch, Diên-Khuân, Khanh-Hoà

Lập tại Diên-Thạch ngày 15 - 01 - năm 1972

Người khai

Họ Lai

Nơi chứng

NGUYỄN-KHOA-THÀNH (ký tên) NGUYỄN-TẬP (ký tên) NGUYỄN-LAI (ký tên)

26 01 72

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

MÀU SỐ HT3/P2

Xã, Thị trấn: Diên Khánh

Thị xã, Quận: Diên Khánh

Thành phố, Tỉnh: Phước Ninh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 23

Quyển số



Họ và tên	<u>NGUYỄN NGỌC LINH</u>		Nam, nữ <u>nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>ngày mười hai, tháng hai, năm một nghìn chín trăm sáu mươi chín (12.02.1969)</u>		
Nơi sinh	<u>ấp Khánh Thành xã Diên Khánh, quận Diên Khánh, Khánh Hòa.</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>NGUYỄN KHẮC THANH</u> <u>sinh năm 1931</u>	<u>NGUYỄN THỊ PHU</u> <u>sinh năm 1930</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Học tập cải tạo tại</u>	<u>nông</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Tuy Hòa (Chợ)</u>	<u>Diên Khánh</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Thị Phu sinh năm 1945</u> <u>Diên Khánh, Diên Khánh, Phước Ninh.</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đã ký ngày 26 tháng 02 năm 1987

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Ngày 7 tháng 03 năm 1987

TM UBND Đ. B. B. ký tên đóng dấu

Đ. CHỦ TỊCH - TCA



M. M.
Đ. KHAI HOÀNG SƠN

Họ lai
Nữ, cấp Đã ký
ký tên và đóng dấu.

KHAI SANH



Tên, họ ấu-nhi : NGUYỄN-KHẮC-KHẨN

Phái : Nam

Sanh : ngày mười tám tháng hai năm một ngàn chín trăm
(Ngày, tháng, năm)
năm mười chín (18-2-1959)

Tại : Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Cha : NGUYỄN-KHẮC-THÀNH
(Tên, họ)

Tuổi : Hai mươi tám tuổi

Nghề-nghiep : Sĩ-Quan QĐVNCH

Cư-trú tại : Đại đội Hành chánh 44 K.B.C 4893

Mẹ : NGUYỄN-THỊ-PHÚ
(Tên, họ)

Tuổi : Hai mươi lăm tuổi

Nghề-nghiep : Nội trợ

Cư-trú tại : Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Vợ chánh hay thứ : Vợ chánh

Người khai : NGUYỄN-TÂN
(Tên, họ)

Tuổi : Năm mươi chín tuổi

Nghề-nghiep : Hớt tóc

Cư-trú tại : Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Ngày khai : Hai mươi một tháng hai năm một ngàn chín trăm
năm mười chínNgười chứng thứ nhất : NGUYỄN-TÌNH
(Tên, họ)

Tuổi : Ba mươi ba tuổi

Nghề-nghiep : Công chức

Cư-trú tại : Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Người chứng thứ nhì : NGUYỄN-ĐÌNH-SỬA
(Tên, họ)

Tuổi : Ba mươi bảy tuổi

Nghề-nghiep : Công chức

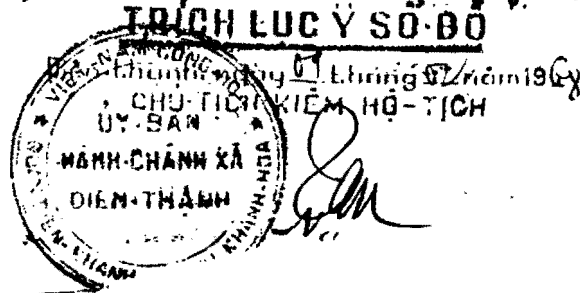
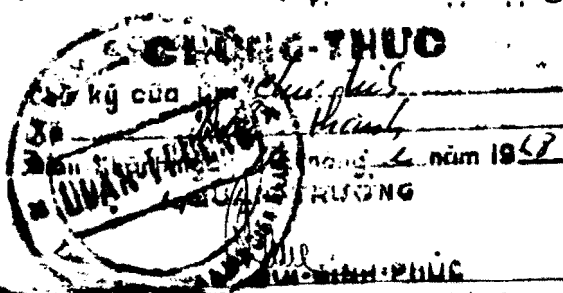
Cư-trú tại : Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Làm tại Diên-Thạnh ngày 21 tháng 2 năm 1959

Người khai,

Chủ-Tịch kiêm Hộ-lại,

Nhân-chứng,

. NGUYỄN-TÂN
(ký tên)TRƯƠNG-QUANG-TOÀN
(ký tên và đóng dấu)NGUYỄN-TÌNH (ký tên)
NGUYỄN-ĐÌNH-SỬA (ký tên)

VIỆT CỘNG-HÒA

TỈNH hay THỊ-XÃ

Khánh Hòa

Quận Diên-Khánh
Xã (Phường)

Diên-Thạnh

Số hiệu 15



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 10 tháng 02 năm 1975

Tên họ đứa trẻ: Nguyễn Thúy Hồng-Vy

Con trai hay con gái: Gái

Ngày sanh: Ngày mười lăm, tháng hai, năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm (15-02-1975)

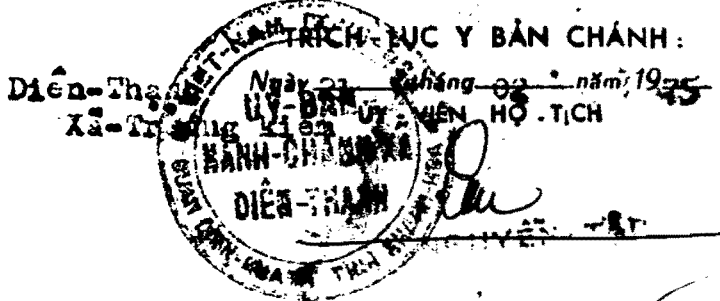
Nơi sanh: Ấp Khánh-Thành, Diên-Thạnh, Diên-Khánh, K.

Tên họ người cha: Nguyễn Khắc-Thạnh

Tên họ người mẹ: Nguyễn thị Phú

Vợ chánh hay không hôn thú: Vợ chánh

Tên họ người đứng khai: Nguyễn thị Phú



Nguyen TAU

Cincinnati OH

CINCINNATI OH 452 CINCINNATI OH 452



SEP 26 1988 SEP 26 1988

PM

PM

Tu nhân chết

Khách

Bà Chủ tịch Khmer Vich. Thi

P.O. BOX 5435, Arlington. VA 22205. 0635

Telephone

SEP 28 1988



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN KHAC THANH
Last Middle First

Current Address TRUONG-THANH, DIEN-THANH, DIEN-KHANH, PHU-KHANH

Date of Birth 05.1.1931 Place of Birth TRUONG-THANH VIET-NAM

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Colonel, Chief of staff
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 4.1975 To 9.12.1977

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN - TAU
Name

Cincinnati, Ohio
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

NGUYEN-TAU
Cin. Ohio

UNCLE

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN-KHAC-THANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN-THI-PHU		Wife
NGUYEN-KHAC-TOAN		Son
NGUYEN-KHAC-KHOA		Son
NGUYEN-KHAC-NGAN		Son
NGUYEN-KHAC-THAI		Son
NGUYEN-KHAC-DUNG		Son
NGUYEN-NGOC-LINH		Son
NGUYEN-NGOC-HIEN		Son
NGUYEN-THUY-HONG-VY		daughters

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

Hồ sơ Bó Tú

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN KHAC THANH
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : TRUONG-THANH, DIEN-THANH, DIEN-KHANH
(Dia chi tai Viet-Nam) PHU-KHANH, VIET-NAM.

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): 4.1975 To (Den): 9.12.1977

PLACE OF RE-EDUCATION: Cai tao tu binh 53 tổng đại 5 Củng Sơn, Tuy
CAMP (Trai tu) Hoà Phú-Khanh

PROFESSION (Nghe nghiep): Lieutenant colonel chief of staff
military training center of Laue-Pon

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant colonel

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____

Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____

IV Number (So ho so): _____

No (Khong): X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 9
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti.

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): NGUYEN-THI-Phu, TRUONG

THANH, DIEN-KHANH, DIEN-THANH, PHU-KHANH, VIET-NAM hũc LÊ-VAN-CHI

đo 4 Lạc-Lông-Quân, Nhị-Trang, Phú-Khanh

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi than nhan hay Nguoi Bao tro):

NGUYEN-TAU Cincinnati

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): _____

NAME & SIGNATURE: _____

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Uncle

NGUYEN-TAU Cint. Ohio

DATE: _____

Month (Thang) 9 Day (Ngay) 18 Year (Nam) 1988

9-12-1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN. KHAC. THANH
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen. Thi. Phu		Wife
Nguyen. Khac. Toan		Son
Nguyen. Khac. Khoa		Son
Nguyen. Khac. Ngan		Son
Nguyen. Khac. Thai		Son
Nguyen. Khac. Dung		Son
Nguyen. Ngoc. Hien		Son
Nguyen. Thuy. Hong. Vy		daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

202/659-6625

Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYỄN KHAC THANH
Last Middle First

Current Address TRONG THANH, DIEN KHANH, DIEN THANH, PHU KHANH VIETNAM

Date of Birth 05-01-1931 Place of Birth PHU-KHANH-VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

NGUYỄN-THỊ-PHÚ (Wife)

NGUYỄN-KHẮC-TẤN (Son)

NGUYỄN-KHẮC-KHÓA (Son)

NGUYỄN-KHẮC-NGÂN (Son)

NGUYỄN-KHẮC-THÁI (Son)

NGUYỄN-KHẮC-DUNG (Son)

NGUYỄN-NGỌC-LINH (Son)

NGUYỄN-NGỌC-HIỆN (Son)

NGUYỄN THUY HỒNG-VY (Daughter)

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 4/1975 To 9/1977 (Died in Re-Education Camp)

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME

RELATIONSHIP

NAME

RELATIONSHIP

NGUYỄN-TÂN (UNCLE)

Cincinnati Ohio

Form Completed By:

Phan Vu (Catholic Social Service)

Name

Address

Address

Cincinnati Ohio

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

TRANSLATION



100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

Catholic Social Service of Southwest Ohio

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

REQUEST FOR AN EXHUMATION

- ☐ Western Area Office
5554 Cheviot Rd. 45247
385-9600
- ☐ Family Education Service
100 E. 8th Street, 45202
241-7745
- ☐ Eastern Area Office
928 Ohio Pike 45245
752-0113
- ☐ Northeast Area Office
10700 Montgomery Rd. 45242
489-8898
- ☐ Southwest Area Office
417 Anderson Ferry Rd. 45238
922-6537
- ☐ Brown County
Chatfield College
St. Martin, Ohio 45118
875-3344

My name is Nguyen-Khac-Khoa born in 1956. I am a Son of the late Nguyen-Khac-Thanh who was born on 05-01-193 at Trung Thanh, Dien Thanh, Dien-Khanh, Khanh-Hoa. My late father served as Chief of Staff, Lam-Son Military Training Center, Duc My with the rank Lieutenant-Colonel (former regime). My father spent his times at re-education camp - He died of a severe fever at Lam 8 of the 53rd re-education, general camp no 5. His death date was 09-12-1977.

I am requesting the People's Committee to help me with my request for an exhumation of my father's tomb and transfer his corpse for a re-burial at his native place, Dien-Thanh village.

Thank you very much.

Dien-Thanh 08-06-1988
Signature.

Leslie J. New
September 23, 1988

I, Phan Vu, M.S., a qualified Translator, Counselor / Refugee Resettlement Program, do hereby certify that the above is a true and accurate translation.

Sept 23, 1988

Phan Vu



LESLIE J. NEW

Notary Public, State of Ohio

My Commission Expires Oct. 13, 1992

ACCREDITED



Cộng hòa Dân chủ Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN BỐC MỎ

VV/ Bóc hài cốt của Cha là Nguyễn Khắc Thanh, tử
binh của Thai Cầu tạo 53 Hùng Sơn - Bưởi Hòa

Cô tên Nguyễn Khắc Khoa sinh năm 1956 là con
của Nguyễn Khắc Thanh sinh ngày 01.05.1931 tại
Thị trấn Thanh, Diên Khánh, Diên Khánh, Khánh Hòa.
Nguyễn trước tháng 4 năm 1975, cha tôi giữ chức vụ Tham
mưu trưởng quân lương Lâm Sơn - Dục Mỹ. Cấp bậc:
Trung tá. Cha tôi đã tập trung cải tạo theo chính sách
của Đảng và Nhà Nước, đã chết vì bệnh Sốt rét ác tính
tại lán 8 thuộc trại cải tạo tử binh 53 tổng trại 5
Hùng Sơn - Bưởi Hòa vào ngày 12.09.1977.

Ngày làm đơn này, Kính xin Ủy Ban Nhân Dân
Xã Diên Khánh cứu xét và giúp đỡ tôi được đến trại cải
tạo 53 để bốc hài cốt về gia đình để làm việc khố phụng
thờ thật cảm ơn quý Ủy Ban.

- Giấy chứng tử:

Diên Khánh ngày 06.08.1988

- Bản bản giữ vật dụng tử binh chết.

Chào
Nguyễn Khắc Khoa

Kác nhân

Ô. Nguyễn Khắc Khoa là dân thường trú
thôn Trảng Thanh. Qua đơn xin bốc mộ là đúng
mà thật. Hy vọng quý cấp tạo điều kiện giúp đỡ.

Trảng Thanh ngày 18 tháng 08 năm 1988

THÔN TRẢNG THANH

Nguyễn Phước

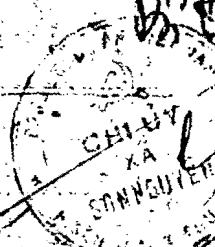
Ông Nguyễn Khắc Sơn là em của ông
 Nguyễn Khắc Phụng. Nhưng từ lâu đã đi theo
 theo đường lối sai lầm của Đảng
 và quốc gia. Vì vậy, xin đề nghị
 giúp đỡ.

12/11/67, 12/11/67, 12/11/67


 THẠ KHUANG SƠN

Theo đề nghị của gia đình (Ông Khắc Sơn) và
 Nguyễn Khắc Phụng. Theo đề nghị của Đảng
 CTU và UBND. Dân Trung hợp Dân Trung. Các
 cấp và UBND. Cho phép gia đình được
 đi ông Nguyễn Khắc Phụng. Về quê (ở Dân
 Trung). Các cấp, các Ngành. Thuận lợi. Ông
 Nguyễn và các cấp. Ông Nguyễn. Các cấp
 và ông. Được thuận lợi. Cho gia đình.

Thủ cấp và UBND
 B. H.


 CHUYỂN
 XA
 SONGUET

Tạ Quang Tâm

TRANSLATION



100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

Catholic Social Service of Southwest Ohio

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

MINUTES

(Concerning the custody of a dead
prisoner's personal belongings)

We, the representatives of the 53rd re-education camp, Cung Son district, Phu-Khanh province, were proposed to do the inventory of the personal belongings of a dead prisoner by the name NGUYEN-KHAC-THANH, late Lieutenant Colonel, Chief of Staff, military training center of Lam Son, Duc My, Khanh Hoa province, of the former regime. He was forced into re-education camps pursuant to the Party's and the Government's policy. He died on 9-12-1977 of a severe fever at Lang 8 of the 53rd re-education camp, General camp no 5.

We, including 3 people, Phan-Thanh-Han, the 53rd re-education camp representative, Nguyen-ngoc-Ho, a camp prisoner also a nephew of the dead person, Nguyen-xuan-Phan, another prisoner, acting as the group's Secretary writing this minutes.

The dead prisoner, Nguyen-Khac-Thanh was born on 5-1-1931 at Khanh-Hoa. His position with the former regime was Chief of Staff, Lam Son Military Training Center, Duc-My. He died on 9-12-77 of

- ☐ Western Area Office
5554 Cheviot Rd. 45247
385-9600
- ☐ Family Education Service
100 E. 8th Street, 45202
241-7745
- ☐ Eastern Area Office
928 Ohio Pike 45245
752-0113
- ☐ Northeast Area Office
10700 Montgomery Rd. 45242
489-8898
- ☐ Southwest Area Office
417 Anderson Ferry Rd. 45238
922-6537
- ☐ Brown County
Chatfield College
St. Martin, Ohio 45118
875-3344



Leslie J. New
September 23, 1988

LESLIE J. NEW
Notary Public, State of Ohio
My Commission Expires Oct. 13, 1992



TRANSLATION

- 2 -



100 E. 8th St.
Cincinnati, Ohio 45202
513-241-7745

Catholic Social Service of Southwest Ohio

a severe fever and brain inflammation. His burial was done accordingly. This minutes was written concerning his personal belongings.

It was decided that the personal belongings of Nguyen-Khac-Thanh, the dead prisoner, be in the custody of the 53rd re-education camp until his relatives come to claim for it.

The personal belongings composes of the following items

- A Kaki uniform - good shape - used for the burial of the dead person.
-
-
-

This minutes was made into two sets; one for the 53rd re-education file, one for the dead person's relative(s).

Cung Son Sept. 12, 1977
The Secretary
Signature

I, Pham Vu, M.S., a qualified translator,
do hereby certify that the above is a true
and accurate translation

Sept 23, 1988
Pham Vu



Leslie J. New
September 23, 1988

LESLIE J. NEW
Notary Public, State of Ohio
My Commission Expires Oct. 13, 1992



- ☐ Western Area Office
5554 Cheviot Rd. 45247
385-9600
- ☐ Family Education Service
100 E. 8th Street, 45202
241-7745
- ☐ Eastern Area Office
928 Ohio Pike 45245
752-0113
- ☐ Northeast Area Office
10700 Montgomery Rd. 45242
489-8898
- ☐ Southwest Area Office
417 Anderson Ferry Rd. 45238
922-6537
- ☐ Brown County
Chatfield College
St. Martin, Ohio 45118
875-3344

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN

(Giữ gìn vật dụng cá nhân của tử binh chết)

Chúng tôi đại diện cho hai tướng trai 53 tử binh thuộc huyện Củing Sơn, Phú Khánh. Có đến Kiên tra vật dụng cá nhân của tử binh Nguyễn - Khắc - Thanh, cấp Trung Tá, nguyên là Thanh - mưu - Trường, Trung tá ưu tú huyện Lâm Sơn, Đức Mỹ, Khánh Hòa của chế độ cũ Sài Gòn. Được sự tập trung của tạo theo chuỗi sách của Đảng và nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Đã chết ngày 12-9-1977 vì bệnh sốt rét cấp tính tại Lang 8 thuộc trại tử binh 53 tổng trại tử binh 5.

Bên chúng tôi có đồng chí Phạm - Thanh - Hân, đại diện cho hai cái tạo tử binh 53. Tử binh Nguyễn - Ngọc - Hồ là cháu của người chết, Tử binh Nguyễn - Xuân - Phan làm thư ký viết biên bản này.

Tử binh Nguyễn - Khắc - Thanh sinh ngày 01-5-1934 tại Trường Thành, Diên Khánh, Diên Khánh, Khánh Hòa. Chức vụ cuối cùng là Thanh - mưu - Trường, Trung tá ưu tú huyện Lâm Sơn, Đức Mỹ. Đã chết ngày 12-9-1977 vì bệnh sốt rét cấp tính viêm não.

Chúng tôi đại cho chủm cất tử tế và làm biên bản này để giao lại các vật dụng cá nhân của tử binh Nguyễn - Khắc - Thanh cho Lang 8 tử binh thuộc trại 53 bảo quản và cất giữ, sau này sẽ chuyển giao lại cho gia đình khi có thông tin đến trại.

Chúng tôi đã kiểm tra các vật dụng gồm như sau:

- 1 - Một bộ đồ kaki vaung còn mới, dùng để liệm cho người chết.
- 2 - Một bộ đồ kaki thưng gồm 1 quần màu đen (đỏ cũ) và 1 áo ngắn tay (đỏ cũ).
- 3 - Một áo len màu xám (đỏ cũ) dùng để

4. Một tấm vải dù (đã cũ) dùng để liệm.
5. Một mũ rộng vành (tự tạo) mới, một nón (cũ),
một áo sơ mi (đã cũ).
6. Một đôi vớ (đã cũ) dùng để liệm, 1 đôi dép cao su
(đã cũ).

7. Một ba lô cũ mới, 1 bình đựng nước nhựa (đã cũ)

8. Vật dụng liệm liệm gồm:

- Hai cái móng tay.
- 09 viên thuốc diệt rết.
- 12 viên thuốc cảm.
- 50 viên thuốc bổ.
- 1/2 kí đường, đậu.
- 1 bi bành nilon khô 200 gram.
- 1/2 kí thuốc rết.

9. Một số tiền mặt là 9 đồng (chín đồng bare).

Tổng cộng vật dụng gồm 9 khoản, từ các khoản có
quản dùng để liệm cho người chết. Còn lại giao cho tập
thể Lán 8 từ biếu bảo quản, cất giữ cho đến khi có
thân nhân của tử binh Nguyễn - Khắc Thanh đến nhận.

- Biếu bản này được viết làm 02 bản, một để Lán 8
lưu giữ, 01 giao cho tập thể Lán 8 giữ để giao lại
cho thân nhân người chết.

- Tập thể Lán 8 chịu trách nhiệm vẽ mặt mặt vật dụng
nếu sau này kiểm soát lại không còn đầy đủ như trong
biểu bản đã ghi.

Cung Sơn, ngày 12 tháng 9 năm 1977.

Thư ký

Đại diện Trại cải tạo S3

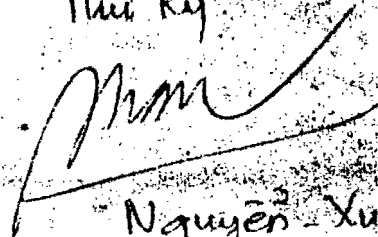


Phan - Thanh - Hân

Lán 8 - từ biếu



Phan - Dũng



Nguyễn - Xuân - Phan

Biên bản lập do Phút
Điễn. Thân Nhân. Tôn. Đôn
Trại Cải tạo Tân

Ngày 11 - 8/ 88



TRÍCH SAO Y

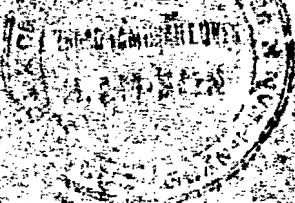
KBC. 4.523, ngày 20 tháng 02 năm 1975

Tên Đại Tá NGUYỄN HỮU TOÀN

Chỉ huy-Trưởng TTHL/Lưu-Sch *h*

Trưởng-Liên-Hệ-Nghĩa-Khố-THÀNH

Tham-Mưu-Tổng



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ TỔNG-THAM-MƯU-QUÂN

TỔNG-CỤC QUÂN-HUẤN

TRUNG-TÂM HUẤN-LUYỆN LAM-SON

BASIC INFORMATION OR APPLICATION IN VIETNAM

- Full name of ex political prisoner

Nguyễn Khắc Thanh (Đã chết trong trại cải tạo tù binh)

Vợ là Nguyễn Thị Phư đứng tên làm đơn này

- Date, place of birth

01/05/1931

Thôn Trường Thành, Xã Diên Thọ, Quận Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa

- Position / Rank / before April 1975 and military SN

Position: Chánh mưu trưởng Trung tâm huấn luyện Lâm Sơn / District
Tỉnh Khánh Hòa thuộc Quân Khu II

Rank: Trung Tá

Military SN: Không tôi đã chết trong trại cải tạo tù binh năm tôi (vợ)

Month / date / year arrested

Không tôi tập trung đi cải tạo vào tháng 06 năm 1975

- Month / date / year out of the camp

Không tôi đã chết trong trại cải tạo tù binh số 53 vào ngày
22/09/1977 tại Công Sơn - Quy Hòa và bệnh sốt rét ác tính

- photocopy of your release certificate

- present mailing address ex political prisoner

Địa chỉ liên lạc thư Ông Lê Văn Chi

Số 04 Lạc Long Quân, Nha Trang, Phú Khánh
(chợ chuyển bà Nguyễn Thị Phư)

- Current occupation

- List full date place of birth ex political prisoner

Relative to accompany with political prisoner to be a guide for U.S.

<u>Name</u>	<u>Date of birth</u>	<u>Sex</u>	<u>Country</u>
Nguyễn Thị Phư	08/04/1935	Nữ	Vợ của Nguyễn Khắc Thanh
Nguyễn Khắc Toàn	09/07/1954	Con ruột (trai)	
Nguyễn Khắc Khoa	23/12/1956	Con ruột (trai)	
Nguyễn Khắc Thuận	18/02/1959	Con ruột (trai)	
Nguyễn Khắc Thái	13/06/1961	Con ruột (trai)	
Nguyễn Khắc Dũng	01/09/1965	Con ruột (trai)	
Nguyễn Ngọc Linh	12/02/1969	Con ruột (trai)	

II - Relative outside Việt Nam

2, closest relative in the U.S.

name / Relation / address

name: Nguyễn Văn

Relation: Em của chồng tôi

address: 1221 Beech ave Cincinnati Ohio 45205 USA

name: Phan đình Trâm (nhân tướng)

Relation: Cấp chỉ huy của chồng tôi trước tháng 04/1975

address: 4011 West Braddock Road Alexandria Virginia 22304 U.S.A

IV. Have you submitted the application for family reunification until?

NO

These applications have been filed with the CDP Relation to the CDP Bangkok

- LOI NO

V. Comments remarks

- Chồng tôi đã chết. Tôi và các con yếu, hoàn cảnh kinh tế quá khó khăn không bảo học nữa con cái. Tôi thỉnh thoảng thỉnh thoảng giúp đỡ gia đình tôi được tổ chức tại Hoa Kỳ theo chương trình của Cao Ủy Ủy Nam Liên Hợp Quốc

Điền, Thành ngày 08-08-1988

Signature

Vợ của tử binh Nguyễn Khắc Thanh

Nguyễn Thị Phúc

VI. please list here all documents attached to this questionnaire

- 1 giấy hôn thú của tử binh
- 1 giấy khai sinh của tử binh, vợ và con cái
- 1 bản bản gốc vật Dựng tử binh chết
- 1 đơn xin bốc mộ tử binh chết
- 1 bản photocopy giữ lại con dấu và chữ ký của chồng tôi
- 1 đơn vi làm việc của chồng tôi trước tháng 04/1975
- 1 ảnh chụp của vợ và các con của ông và số quân của chồng tôi

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
BỘ TƯ - PHÁP
SỞ TƯ - PHÁP HUẾ
TÒA HÒA GIẢI QUẢN **Diên-Khánh**

TÒA SƠ THẨM NHATRANG
TÒA HÒA-GIẢI QUẢN **Diên-Khánh**

Việc số **1197** /TP/ **KB/6**
Ngày **13-8-1959**

BIÊN BẢN THỂ VỊ: Khai sanh

của **Nguyễn-Khắc-Thanh**

Năm một nghìn chín trăm ~~sau mươi~~ **năm mươi chín** ngày **mười ba** tháng **tám** hồi **tám** giờ.

Trước mặt chúng tôi **Trần-bá-Lộc**

Quản-Trưởng kiêm Thẩm Phán Tòa Hòa-Giải Quản **Diên-Khánh** ngồi tại văn-phòng có Ông, **Đỗ-dũng-Trình** thư-ký kiêm Lục sự giúp việc

có Ông, **Nguyễn-Tạ**, 59 tuổi, nghề nghiệp **Hớt tóc** chánh quán tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh, Quận Diên-Khánh** thẻ kiểm tra căn cước số **00A. 000083**, cấp tại **Diên-Khánh** ngày **5-8-1955**

ngụ tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh**

đến trình-diện rằng hiện nay y không thể xin sao lục **khai sanh của con y** của y được vì lẽ bản chính bị thất lạc và sổ bộ đã bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến tranh.

Nên yêu cầu bản Tòa bằng vào lời khai các nhân chứng sau đây, do y triệu đến, đề lập cho y biên bản thay thế chứng thư hộ-tích nói trên.

Liên đó có đến trình diện :

1) **Nguyễn-dinh-Sử**, 37 tuổi nghề nghiệp **Thư-ký** chánh quán tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh** thẻ kiểm tra căn cước số **22A.000176** cấp tại **Diên-Khánh** ngày **11-8-1955** ngụ tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh**.

2) **Vũ-văn-Minh**, 33 tuổi nghề nghiệp **Thư-ký** chánh quán tại **An-Nhon** thẻ kiểm tra căn cước số **26A.000054** cấp tại **Diên-Khánh** ngày **5-9-1955** ngụ tại **Thôn Khánh-Thành, XH Diên-Thạnh**

3) **Đỗ-văn-Íp**, 37 tuổi nghề nghiệp **buôn bán** chánh quán tại **Cẩm-Bô** thẻ kiểm tra căn cước số **22A.003422** cấp tại **Hố-Nôn** ngày **25-7-1955** ngụ tại **Thôn Trường-Thạnh, XH Diên-Thạnh**.



Thẩm phán
nghị định ngày
17 11 1947

Ba nhân chứng nói trên, sau khi nghe đọc các khoản trên đây và điều 337
Hoàng-Việt Hình-luật phạt tội ngụy chứng về việc hộ (từ 3 tháng đến 1 năm tù hay
phạt bạc từ 30\$ đến 120\$) đã tuyên-thệ và chứng thật có biết rằng:

Tên **Nguyễn-khắc-Thanh**, sinh ngày **một tháng năm**, năm **một ngàn**
chín trăm ba mươi một (1-5-1931) tại **Thôn Trương-Thạnh, Xã Diên-Thạnh,**
Quận Diên-Khánh, Tỉnh Khánh-Hòa, con của Ông **Nguyễn-Tận và Bà Trần-thị-**
Ngôn (còn sống) hiện cư trú tại **Thôn Trương-Thạnh, Xã Diên-Thạnh, Quận**
Diên-Khánh, Tỉnh Khánh-Hòa, lâu nay vẫn mang tên ấy.

Và duyên-cớ mà đương sự không thể xin sao lục chứng-thư hộ tịch được là A
bản chánh đã bị thất lạc và sổ bộ bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến-tranh.

Bởi vậy Bản Tòa, chiếu theo sự kiện trên và các điều 47, 48 Hoàng-Việt Hộ-luật
lập biên bản thế **vì khai sanh** cho tên **Nguyễn-khắc-Thanh**

để tùy nghi tiện dụng, theo như đơn thỉnh cầu đã nộp tại bản Tòa ngày

Sau khi đọc lại, đương sự và các nhân chứng đã ký tên dưới đây với chúng
tôi và Lục-sự.

Làm tại

ngày, tháng, năm như trên.

Thư-ký kiêm Lục-Sự

Quận-Trưởng kiêm Thẩm-Phán

Ký tên: **ĐO-ĐANG-TRINH**

Ký tên: **TRAN-BA-LOG (ấn dấu)**

Nhân chứng,

Đương-sự,

1.- **Nguyễn-dinh-Sữa (ký tên)**

Nguyễn-Tận (ký tên)

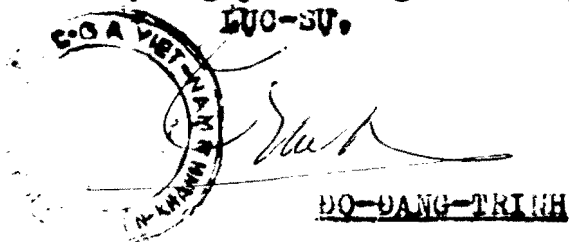
2.- **Vũ-vĩnh-minh (ký tên)**

3.- **Đỗ-văn-ấp (ký tên)**

TRÍCH LỤC, Y BẢN CHÁNH
lưu tại Tòa Hòa-Giải Quận Diên-Khánh
Diên-Khánh, ngày 4 tháng 8 năm 1962
LỤC-SỰ,

Duyệt tem và trước bạ tại Nha Trang
ngày **17** tháng **8** năm **1959**
Quyền **5** tờ **21** số **137/26**
Thu : Miễn thuế
CHỦ SỰ.

Ký tên **TA HUYNH (ấn dấu)**


ĐO-ĐANG-TRINH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TƯ - PHÁP
SỞ TƯ - PHÁP HUẾ
TÒA HÒA GIẢI QUẬN DIỄN-KHÁNH

TÒA SƠ THẨM KHÁNH-HÒA
TÒA HÒA GIẢI QUẬN DIỄN-KHÁNH

BIÊN BẢN THỂ VỊ: Khai sanh

Việc số 1198 /TV/ KS
Ngày 13-8-1959

của Nguyễn-thị-Phu



Năm một nghìn chín trăm năm mươi chín
ngày mười ba tháng Tám hồi Tám giờ

Trước mặt chúng tôi Trần-bá-Lộc

Quận-trưởng kiêm Thẩm-Phán Tòa Hòa Giải Quận Diễn-Khánh ngồi tại Văn-phòng,

có Ông Đỗ-dăng-Trình thư-ký kiêm Lục-sự giúp việc

có Ông Nguyễn-thị-Phu, 24 tuổi, nghề-nghiệp buôn bán

Chánh quán tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

thẻ kiểm-tra căn-cước số B. 000224

cấp tại Diễn-Khánh ngày 5-8-1955

ngụ tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

đến trình diện rằng hiện nay y không thể xin sao lục khai sanh của

y được vì lẽ bản chánh bị thất lạc và sổ bộ đã bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến-tranh.

Miễn lệ phí

ngập định ngày

17-11-1947

nên yêu cầu bản tòa bằng vào lời khai các nhân chứng sau đây, do y triệu đến, để lập
cho y biên bản thay thế chứng-thư hộ-tịch nói trên.

Liên đó có đến trình diện:

1) Nguyễn-dinh-Sinh, 37 tuổi nghề-nghiệp Thư ký
chánh quán tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh
thẻ kiểm-tra căn-cước số 22A.000176

cấp tại Diễn-Khánh ngày 11-8-1955
ngụ tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

2) Vũ-vĩnh-Minh, 33 tuổi nghề-nghiệp Thư ký
chánh quán tại An-Nhon, Bình-Định
thẻ kiểm-tra căn-cước số 26A.000054

cấp tại Diễn-Khánh ngày 5-9-1955
ngụ tại Thôn Khánh-Thành, Xã Diễn-Thạnh

3) Nguyễn-Tĩnh, 33 tuổi nghề-nghiệp Công chức
chánh quán tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh
thẻ kiểm-tra căn-cước số 26A.000177

cấp tại Diễn-Khánh ngày 13-8-1955
ngụ tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diễn-Thạnh

Ba nhân chứng nói trên, sau khi nghe đọc các khoản trên đây và điều 337 Hoàng-Việt Hình-luật phạt tội ngụy chứng về việc hộ (từ 3 tháng đến 1 năm tù hay phạt bạc từ 30\$ đến 120\$) đã tuyên thệ và chứng thật có biết rằng

Nguyễn-thị-Phu, sinh ngày tám tháng tư, năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh, Quận Diên-Khánh, Tỉnh Khánh-Hòa, con Ông Nguyễn-Kiem (chết) và Bà Trần-thị-Ứng (sống) hiện cư trú tại Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh, Quận Diên-Khánh, Tỉnh Khánh-Hòa, bấy lâu nay vẫn mang tên ấy.

Và duyên cớ mà đương-sự không thể xin sao lục chứng thư hộ-tịch được là vì bản chánh đã bị thất lạc và sổ bộ bị tiêu hủy trong thời kỳ chiến-tranh.

Bởi vậy Bản Tòa chiếu theo sự kiện trên và các điều 47, 48 Hoàng-Việt Hộ-luật lập biên-bản này để thế vì khai sanh cho Nguyễn-thị-Phu

để tùy nghi tiện dụng, theo như đơn thỉnh cầu đã nạp tại bản Tòa ngày

Sau khi đọc lại, đương-sự và các nhân chứng đã ký tên dưới đây với chúng tôi và ông Lục-sự.

Làm tại DIÊN-KHÁNH, ngày, tháng, năm như trên.

Thư-ký kiêm Lục sự

Quận-trưởng kiêm Thăm-phán

Ký tên ĐO-ĐANG-TRINH

Ký tên TRAN-BA-LOC (ấn dấu)

Nhân chứng

- 1.- Nguyễn-dinh-Sử (ký tên).
- 2.- Võ-Vĩnh-Minh (ký tên)
- 3.- Nguyễn-Tình (ký tên)

Đương-sự

Nguyễn-thị-Phu (ký tên)

TRÍCH SAO Y BẢN CHÁNH
lưu tại Tòa Hòa-Giải Quận Diên-Khánh
Diên-Khánh, ngày 4 tháng 9 năm 1962
LỤC-SỰ.

Duyệt tem và trước-bạ tại Nha Trang

ngày 17 tháng 8 năm 1959—

Quyền 5 tờ 21 số 137/27

Thu: Miền thuế

CHỦ-SỰ,

Ký tên TA HUYNH và đóng dấu.

ĐO-ĐANG-TRINH

Tỉnh Khánh-hoa
 Phủ, Huyện Diên Khánh
 Làng, Phường Trường Thành

Số hiệu 3

GIẤY KHAI GIÁ-THỦ

Lễ khai để lược biên án toà sửa giầy khai này lại hoặc để biên các cuộc chú khác.

Họ, tên người chồng	<u>Nguyễn Khắc Thành</u>
Quốc - tịch	<u>Việt nam</u>
Người chồng làm nghề nghiệp gì và trú-quán (làng, huyện, tỉnh nào)	<u>Quan chức cấp Chánh quan tại làng Trường Thành. Phủ Diên Khánh, tỉnh Khánh-hoa.</u>
Người chồng sanh ngày tháng năm nào, sanh ở đâu	<u>Sinh ngày mùng một tháng năm. năm một ngàn chín trăm ba mươi một. tại Trường Thành.</u>
Họ, tên, quốc tịch ông thân người chồng	<u>Nguyễn Văn Năm.</u>
Ông thân người chồng mấy tuổi sống hay chết rồi, nghề-nghiệp sanh-quán và trú quán	<u>Năm mươi hai tuổi. Con đồng nghề nôi thò. Chánh quan tại làng Trường Thành.</u>
Họ, tên quốc tịch bà mẹ người chồng	<u>Trần Thị Ngọc N.</u>
Bà mẹ người chồng mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sanh-quán và trú-quán	<u>Đến mười bảy tuổi. Con đồng nghề nôi thò. Chánh quan tại làng Trường Thành.</u>
Họ, tên người vợ	<u>Nguyễn Thị Thu.</u>
Quốc tịch	<u>Việt nam.</u>
Người vợ làm nghề gì và trú quán (làng, huyện, tỉnh nào)	<u>nghề nôi thò. Chánh quan tại làng Trường Thành. Phủ Diên Khánh tỉnh Khánh-hoa.</u>
Người vợ sanh ngày, tháng, năm nào, sanh ở đâu	<u>Sinh ngày mùng tám tháng hai. năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm. tại làng Trường Thành.</u>
Họ, tên, quốc-tịch, ông thân người vợ	<u>(Chết)</u>

Lưu ý: Chỉ ghi họ và tên thật của người khai này tại đây, không ghi họ và tên của các chủ khác.

Ông thân người vợ mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề-nghiep, sanh quán trú-quán	(Chết)
Họ tên quốc tịch bà mẹ người vợ	Trần Thị Hằng. V. Nam
Bà mẹ người vợ mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề-nghiep, sanh quán và trú quán	Bốn mươi bảy tuổi. Con sống làm việc nhà, chánh quán phường Thạnh
Họ, tên, tuổi, nghề-nghiep, sanh quán và trú quán người làm chứng thứ nhất (nếu cha mẹ đôi bên có đứng vào giấy khai này, thì không cần người chứng, nên khoảng này bỏ trống)	Nguyen Hoa. Bốn mươi bốn tuổi. Vợ làm ruộng, chánh quán phường Thạnh
Họ, tên, tuổi, nghề-nghiep, sanh quán và trú quán người làm chứng thứ nhì (nếu cha mẹ đôi bên có đứng vào giấy khai này, thì không cần người chứng, nên khoảng này bỏ trống)	Nguyen Văn Hùng. Bốn mươi bốn tuổi. Con sống làm ruộng, chánh quán phường Thạnh
Lưu ý ngay, tháng, năm nào (viết toàn chữ và chưa thêm chữ số) Cưới làm vợ chánh, vợ hay vợ thứ	Ngày mười bốn tháng sáu năm một ngàn chín trăm năm mươi lăm. 10/6/1955. Vợ. Chánh

Giấy này làm tại phường Thạnh ngày 10 tháng 6 năm 1953.
 Ông thân người chồng, Ông thân người vợ, Bà mẹ người chồng, Bà mẹ người vợ
 Nguyễn Văn Hùng (Chết)

Người chồng,

(Signature)

Người vợ,

(Signature)

Tri-bộ

(Signature)

Người làm chứng thứ nhất,

(Signature)

Người làm chứng thứ nhì,

(Signature)

Khoảng trống để công nhận các chữ của trong tờ khai này.

CHÚ Ý. Chỗ trống không dùng phải kéo một nét mực.

Người nào không biết ký tên thì phải in dấu tay vào và Tri-bộ phải chú rõ rằng người ấy không biết ký tên.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

*Độc lập * Tự do * Hạnh phúc*

Phường (Xã) Diên Thành
Thị xã (Huyện) Khánh Xương
Tỉnh PHU KHÁNH

Bản chính*

Năm: 1976
Số: 22

GIẤY KHAI SINH DANH DƯ

Họ tên	NGUYỄN KHẮC TOÀN		Nam hay nữ	Nam
Ngày tháng năm sinh	09 - 07 - 1954			
Nơi sinh	Trưởng Thành, Diên Thành, Khánh Xương, Phú Khánh			
Phân khai về Cha mẹ		Người cha	Người mẹ	
Họ tên	Nguyễn Khắc Thanh		Nguyễn Thị Phu	
Tuổi	45 tuổi		42 tuổi	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp	Học cải tạo tại Trường Cải tạo Lam Sơn		Nghề nông	
Chỗ ở			Trường Thành, Diên Thành	
Họ tên, tuổi, chỗ ở, nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh của người đứng khai	Nguyễn Thị Phu 42 tuổi Trưởng Thành, Diên Thành, Khánh Xương, Phú Khánh			
Nhân chứng		Người chứng 1	Người chứng 2	
Họ tên, tuổi	Nguyễn Tinh 50 tuổi		Nguyễn Nhật 50 tuổi	
Nghề nghiệp	Nghề nông		Nghề nông	
Chánh quán	Trưởng Thành, Diên Thành		Trưởng Thành, Diên Thành	
Trú quán	Trưởng Thành, Diên Thành		Trưởng Thành, Diên Thành	



Người chứng 1 (ký tên)

Người chứng 2 (ký tên)

Người đứng khai (ký tên)

Như

Như

Phu

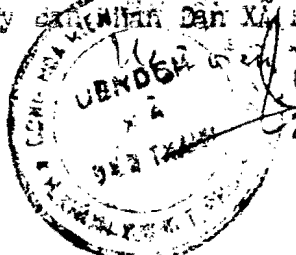
Nguyễn Tinh

Diên Thành

XÁC MINH CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Ngày 22 tháng 07 năm 1976.

T. Ủy Ban Nhân Dân Xã Phường



Phu

Phan Trúc

Tỉnh Khánh-hoa
Quận Diên-khánh
Xã Trương-thành
Thôn

GIẤY KHAI SANH

Số hiệu



Lễ chừa đề lược biên tòa sửa giấy khai này lại hoặc đề biên các cuộc chú khác.

Họ, tên người con	Nguyễn-khắc-Khoa
Quốc-tịch	Việt-nam
Con trai hay con gái	trai
Sinh ngày, tháng, năm (viết toàn chữ và chừa thêm chữ số)	sinh ngày hai mươi ba tháng mười hai năm một ngàn chín trăm năm mười sáu (23.12.1956)
Sinh tại, (làng, phủ, huyện, tỉnh)	Sinh tại Thôn Trương-thành, xa Diên-thành, Diên-khánh, Khánh- hoa.
Họ, tên, quốc-tịch tuổi, nghề nghiệp sinh quán chánh quán và trú quán của người cha (nếu cha mẹ có giấy giá thú chánh đáng hoặc người cha nhận chính là con mình Không thì khoản này bỏ trống)	Nguyễn-khắc-Thanh, Việt-nam, 25 tuổi, sĩ quan, sinh quán tại Thôn Trương-thành, xa Diên-thành
Họ, tên, quốc-tịch tuổi, nghề nghiệp sinh quán chánh quán và trú quán của người mẹ (khi nào không biết người mẹ là ai thì khoản này bỏ trống)	Nguyễn-thị-Phu, Việt-nam 20 tuổi, nội trợ, sinh quán chánh quán và trú quán tại Thôn Trương-thành, xa Diên-thành
Ngôi thứ của người mẹ (nếu mẹ có giấy thú hợp pháp thì kê rõ. vợ chánh vợ kế hay vợ thứ).	Vợ chánh
Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp, sinh quán và trú quán của người (hay của những người khai)	Nguyễn-Tân, 56 tuổi, nghề thợ dệt tóc, sinh quán và trú quán tại Thôn Trương- thành.
Họ, tên, tuổi, nghề nghiệp, sinh quán và trú quán của người làm chứng thứ nhất	Nguyễn-Đó, 43 tuổi, nghề nông, sinh quán Ngõ-hội, trú quán Thôn Trương-thành

Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp sinh-quan và trú quán của người làm chứng thứ nhì	Nguyễn-Tĩnh, 30 tuổi, công chức, sinh quán và trú quán tại Thôn Trường- thành.
--	--

Giấy khai này làm tại **Trường-thành**, ngày **25** tháng **12** năm **1956**

Người khai,
Nguyễn-Tân ký tên

Người làm chứng
thứ nhất
Nguyễn-Đỗ ký tên

Người làm chứng
thứ nhì
Nguyễn-Tĩnh ký tên

Ủy-viên Hộ-tịch
Hội-đồng Đại xã Diên-thành
Phó Chủ-tịch kiêm Hộ-tịch
ký tên và đóng dấu
Đặng-xuân-Thơ

Khoảng trống để công-nhận các chỗ sửa chữa trong tờ khai này:

PHUNG-SAO-TRICH-LUC SO DO
Diên-thành, ngày 4 tháng 9 năm 196
Ủy-viên Hộ-lại



Ho. Luis
Diên-thành 4.9.56
Nhữ Văn
NGUYỄN-VĂN-ĐỀ

CHÚ Ý.— Chỗ trống không dùng phải kéo một nét mực.

Người nào không biết ký tên phải in dấu ngón tay vào Ủy-viên

Hộ-tịch phải chú rõ rằng người ấy không biết ký tên.

ỦY BAN NHÂN DÂN
Phường (Xã) Diên Thành
Thị xã (Huyện) Khánh Xương
Tỉnh PHÚ KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập * Tự do * Hạnh phúc

Bản chính(*)

Năm: 1976
Số: 226

GIẤY KHAI SINH DANH DƯ

Họ tên	NGUYỄN - KHẮC - THÁI		Nam hay nữ	Nam
Ngày tháng năm sinh	13 - 06 - 1961			
Nơi sinh	Khánh Thành, Diên Thành, Khánh Xương, Phú Khánh			
Phần khai về Cha mẹ		Người cha	Người mẹ	
Họ tên	Nguyễn Khắc Thanh		Nguyễn Thị Phu	
Tuổi	45 tuổi		49 tuổi	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp	Học cải tạo tại Trường Cải		Nghề nông	
Chỗ ở	Tạo Lam Sơn		Trường Thành, Diên Thành	
Họ tên, tuổi, chỗ ở, nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh của người đứng khai	Nguyễn Thị Phu 42 tuổi Trường Thành, Diên Thành, Khánh Xương, Phú Khánh			
Nhân chứng		Người chứng 1	Người chứng 2	
Họ tên, tuổi	Nguyễn Tinh 50 tuổi		Nguyễn Nhật	
Nghề nghiệp	Nghề nông		Nghề nông	
Chánh quán	Trường Thành, Diên Thành		Trường Thành	
Trú quán	Trường Thành, Diên Thành		Trường Thành	

Người chứng 1 (ký tên)

Người chứng 2 (ký tên)

Người đứng khai (ký tên)

Như

Như

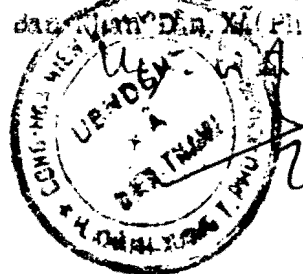
Phu

Nguyễn Tinh

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

ngày 22 tháng 10 năm 1976.

Tên Ủy ban Nhân dân Xã/Phường:



Phan Văn

Xã, thị trấn: _____
Thị xã, Huyện: _____
Thị trấn: _____
Thị xã: _____



BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số: 122

Quyển số: _____

HỌ VÀ TÊN	<u>NGUYỄN Khắc Dũng</u>		Nam Nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>ngày một tháng chạp năm một ngàn chín trăm sáu mươi lăm (1-01-1965)</u>		
Nơi sinh	<u>Khánh Thành, Bình Khánh, Bình Khánh, Bình Khánh</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi, (hoặc ngày tháng năm sinh)	<u>NGUYỄN KHẮC THANH</u> <u>1931</u>	<u>NGUYỄN THỊ DHU</u> <u>1935</u>	
Dân tộc	<u>KINH</u>	<u>KINH</u>	
Quốc tịch	<u>VIỆT NAM</u>	<u>VIỆT NAM</u>	
Nghề nghiệp, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>Vi quan QĐVNCH</u> <u>Buôn mê thuật</u>	<u>nội trợ</u> <u>Khánh Thành, Bình Khánh, Bình Khánh, Bình Khánh</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú, số giấy chứng minh hoặc chứng nhận căn cước của người đứng khai	<u>NGUYỄN THỊ</u> sinh năm <u>1926</u> <u>Khánh Thành, Bình Khánh, Bình Khánh, Bình Khánh</u> <u>Khánh Thành</u>		

Nhận thực Sao y bản chính

Ngày 06 tháng 08 năm 1985

T.M. U.B.N.D. Kiểm tra ký và đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)



KT CHẾ TỊCH
ỦY VIÊN THỦ KÝ

Trần Văn Thanh

Đăng ký ngày 14 tháng 04 năm 1985

T.M. U.B.N.D. _____ ký và đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

T.M. U.B.N.D. Kiểm tra ký và đóng dấu

Chức vụ: Kiểm tra

Đã ký: Lưu Anh Tuấn

KHAI SANH

Số hiệu 06



Tên, họ đủ nhĩ : NGUYỄN-KUOC-HIEN
 Phái : Nam
 Ngày ba tháng giêng, năm một ngàn chín trăm bảy mươi
 (Ngày, tháng, năm)
 Hết : (03-01-1972)
 Tại : Khe-anh, Diên-Thạnh, Diên-Khe-anh, Khanh-Hoa
 Cha : NGUYỄN-KHAC-THANH
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1931
 Nghề-nghiep : Quân nhân
 Cư-trú tại : K.V. 1.523
 Mẹ : NGUYỄN-TAI-THU
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1934
 Nghề-nghiep : Nội trợ
 Cư-trú tại : Khe-anh, Diên-Thạnh, Diên-Khe-anh, Khanh-Hoa
 Vợ : (chánh hay thứ) Vợ chánh
 Người khai : NGUYỄN-KHAC-THANH
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1931
 Nghề-nghiep : Quân nhân
 Cư-trú tại : K.V. 1.523
 Ngày khai : Ngày 15 tháng 01 năm 1972
 Người chứng thứ nhất : NGUYỄN-TẬP
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1933
 Nghề-nghiep : Công nhân
 Cư-trú tại : T. Diên-Thạnh, Diên-Khe-anh, Khanh-Hoa
 Người chứng thứ nhì : NGUYỄN-LAI
 (Tên, họ)
 Sinh năm : Sinh năm 1936
 Nghề-nghiep : Quân nhân
 Cư trú tại : T. Diên-Thạnh, Diên-Khe-anh, Khanh-Hoa

Lập tại Diên-Thạnh ngày 15 - 01 - năm 1972

Người khai

Họ lại

Nhân chứng

NGUYỄN-KHAC-THANH (ký tên) NGUYỄN-TAI-THU (ký tên) NGUYỄN-TẬP (ký tên)

26 01 1972 NGUYỄN-LAI (ký)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu số HT3/P2

Xã, Thị trấn: Diên Khánh
Thị xã, Quận: Diên Khánh
Thành phố, Tỉnh: Phước Ninh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 23
Quyển số

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--



Họ và tên	NGUYỄN NGỌC LINH		Nam, nữ: <u>nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	ngày mười hai, tháng hai, năm một nghìn chín trăm sáu mươi chín (12.02.1969)		
Nơi sinh	ấp Khánh Thành xã Diên Khánh, quận Diên Khánh, Khánh Hòa.		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN KHẮC THANH sinh năm 1931	NGUYỄN THỊ PHU sinh năm 1930	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Học tập cải tạo tại Tuy Hòa (Chết)	Nông	
Nơi ĐKNK thường trú		Diên Khánh	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Thị Phu sinh năm 1945 Diên Khánh, Diên Khánh, Phước Ninh.		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

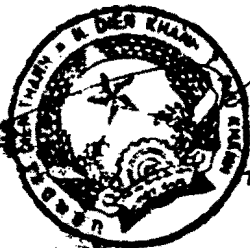
Đăng ký ngày 26 tháng 02 năm 1987

Ngày 7 tháng 03 năm 1987

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM UBND Đ. B. B. ký tên đóng dấu

P. CHỦ TỊCH TCA



Đ. Khánh Hòa

Hồ lai
Ng. Giáp. Đ. ký
ký tên và đóng dấu.

KHAI SANH

Số hiệu 26



Tên, họ ấu-nhi : NGUYỄN-KHẮC-~~THÂN~~

Phái : Nam

Sinh ngày mười tám tháng hai năm một ngàn chín trăm
(Ngày, tháng, năm)
năm mười chín (18-2-1959)

Tại: Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Cha : NGUYỄN-KHẮC-~~THÂN~~
(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi tám tuổi

Nghề-nghiep : Sĩ-Quan QĐVNCH

Cư-trú tại : Đại đội Hành chánh 44 K.B.O 4893

Mẹ : NGUYỄN THỊ PHU
(Tên, họ)

Tuổi: Hai mươi lăm tuổi

Nghề-nghiep : Nội trợ

Cư-trú tại : Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Vợ chánh hay thứ : Vợ chánh

Người khai : NGUYỄN-TÂN
(Tên, họ)

Tuổi: Năm mươi chín tuổi

Nghề-nghiep : Hớt tóc

Cư-trú tại : Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Ngày khai : Hai mươi một tháng hai năm một ngàn chín trăm
năm mười chín

Người chứng thứ nhất : NGUYỄN TÌNH
(Tên, họ)

Tuổi: Ba mươi ba tuổi

Nghề-nghiep : Công chức

Cư-trú tại : Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Người chứng thứ nhì : NGUYỄN-ĐÌNH-SỬA
(Tên, họ)

Tuổi: Ba mươi bảy tuổi

Nghề-nghiep : Công chức

Cư-trú tại : Thôn Trường-Thạnh, Xã Diên-Thạnh

Làm tại Diên-Thạnh ngày 21 tháng 2 năm 1959

Người khai,

Chủ-Tịch kiêm Hộ-lại,

Nhân-chứng,

NGUYỄN-TÂN

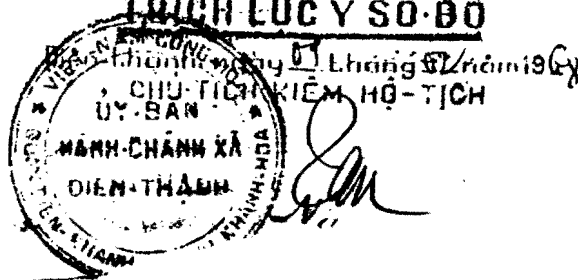
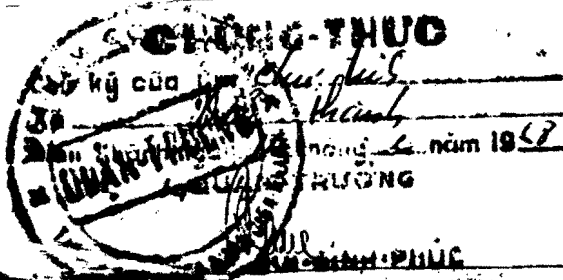
(ký tên)

TRƯƠNG-QUANG-TOÀN

(ký tên và đóng dấu)

NGUYỄN-TÌNH (ký tên)

NGUYỄN-ĐÌNH-SỬA (ký tên)



Nhà in MẠI CẢNH 135 Trần-Guy-Cấp Nhà Trang

VIỆT NAM CỘNG HÒA

TỈNH hay THỊ - XÃ

Khánh Hòa

Quận Diên Khánh

Xã (Phường)

Diên Thọ

Số hiệu 15



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 10 tháng 02 năm 1975

Tên họ đứa trẻ: Nguyễn Thủy Hồng-Vy

Con trai hay con gái: Gái

Ngày sanh: Ngày mười lăm, tháng hai, năm một ngàn
chín trăm bảy mươi lăm (15-02-1975)

Nơi sanh Ấp Khánh-Thành, Diên-Thọ, Diên-Khánh, X.

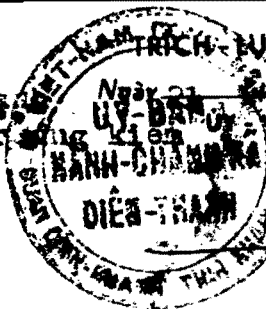
Tên họ người cha: Nguyễn Khắc-Thọ

Tên họ người mẹ: Nguyễn thị Thu

Vợ chánh hay không hôn thú: Vợ chánh

Tên họ người đứng khai: Nguyễn thị Phụng

Diên-Thọ, X. TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH:
Ngày 01 tháng 02 năm 1975
Xã-Trưởng Nguyễn Văn Hộ T.ỊCH



BASIC INFORMATION OR APPLICATION IN VIETNAM

Full name of ex political prisoner: Nguyễn Khắc Thành (Đã chết trong trại cải tạo tù binh)

Vợ là Nguyễn Thị Phư đúng lên làm đơn này

Date, place of birth: 01/05/1931

Thôn Trùng Thành, Xã Diên Khánh, Quận Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa

Position / Rank / before April 1975 and military SN

Position: Chuẩn mực trưởng Trung tâm huấn luyện Lâm Sơn / Du lịch
Tỉnh Khánh Hòa thuộc Quân Khu II

Rank: Trung Tá

Military SN: Không tôi đã chết trong trại cải tạo tù binh quân tôi (vợ)

Month / date / year arrested: Không biết được số quân của ông

Thông tin tập trung đi cải tạo vào tháng 06 năm 1975

Month / date / year out of the camp

Không tôi đã chết trong trại cải tạo tù binh số 53 vào ngày

22/09/1977 tại Trung Sơn - Trung Hòa và binh số hết để tính

photocopy of your release certificate

present mailing address ex political prisoner

Địa chỉ liên lạc thư Ông Lê Văn Chử

Số 04 Lạc Long Quân, Nha Trang, Phú Khánh

(vợ chuyển bà Nguyễn Thị Phư)

Current occupation

List full date place of birth ex political prisoner

Relative to accompany with political prisoner to be eligible for U.S.

Name	Date of birth	Sex	Country
Nguyễn Thị Phư	08/04/1935	Đội của Nguyễn Khắc Thành	
Nguyễn Khắc Toàn	09/07/1954	Con ruột (trai)	
Nguyễn Khắc Khoa	23/12/1956	Con ruột (trai)	
Nguyễn Khắc Tuấn	18/02/1959	Con ruột (trai)	
Nguyễn Khắc Thái	13/06/1961	Con ruột (trai)	
Nguyễn Khắc Dũng	01/09/1965	Con ruột (trai)	
Nguyễn Ngọc Linh	12/02/1969	Con ruột (trai)	
Nguyễn Ngọc Hồ	03/01/1972	Con ruột (trai)	
Nguyễn Thúy Hồng Vy	15/02/1975	Con ruột (gái)	

II - Relative outside Việt Nam

2, closet relative in the U.S.

Name	Relation	Address
...	...	...

name : Nguyễn Văn

Relation: Em của chồng tôi

Address: 1221 Beech ave Cincinnati Ohio 45205 USA

Name: Phạm Đình Tuấn (nhất tướng), student of ĐH Khoa học

relation: Cấp chi² duy của công tơ trước tháng 04/1975 là 109

Address: 4011 West Braddock Road Alexandria Virginia

IV. Have you submitted the application for family reunification until?

NO. 12

These applications have ~~replied~~ ^{replied} ~~Thom~~ Bangkok ODP relation to
in ODP Bangkok.

- Loi NO. 111

V. Comments/Remarks:

- Cường từ đã chết. Còn vì sức khỏe yếu, hoàn cảnh gia đình quá khó khăn không bắt học nữa con cả. Còn lại một cậu con út sinh năm 1944. Cậu giúp đỡ gia đình từ nhỏ đến lớn. Cậu học tại trường Cao cấp Công nghệ của Cao ủy Tây Nam. Khi Hiệp ước

Đien Thanh ngày 08-08-1988

Signature

Vũ của tú binh Nguyễn Khắc Thanh

Pharmaceuticals Inc. New York

Nguyen Thi Phu.

please list here all documents attached to this questionnaire.

- 1 giấy hôn-thư của tu linc
- giấy khai sinh của tu linc, vợ và con cái kính thuật linc
- 1 bản bản ghi vât Dưng tu linc chết } ^{của môn đồ} Đạo trưởng chống tôn
- 1 đôn xin bốc mộ tu linc chết } đã chết trong trại cải tạo
- 1 bản photocopy ghi lại con dấu và chữ ký của ông Loi
- nôi đôn vi làm việc của ông trước tháng 04/1975. (Đề chứng)
- minh chức vụ và cấp bậc của ông và số quẻ của ông là bị thất lạc)

Địa chỉ thường trú của tôi

Bà Nguyễn Thị Phức. 120/21 phố phố 26 phố
Thôn Trường Thành, Xã Diên Thành, Huyện Diên Khánh
Tỉnh Phú Khánh.

Tỉnh Phú Khánh

Ghi chú

- 1 chai, chết trong hai

- 0 có giấy báo tử

- Cần giấy tờ hộ tịch, đơn báo tử 12/6/88
Đang

incimab, Ohio, Jan 2.10.88.

Kính bố Chết.

Chị tôi đã gọi hồ sơ của cháu tôi là
T. D. Ung. T. Nguyễn - Khái - Thanh và có ghi số
điều kiện. Bây giờ xin bố giúp tôi lấy
chiếu có điều kiện qua có số bố báo con
dại và khó khăn của.

Loi thanh kết của chị tôi đến cuối
bố.

Nhưng do tôi xin gọi ít tiền cho
món tiền này vào phụ tôi chết ít tiền
hết hết như.

Đi thăm tôi đã làm biên lai hồ sơ
T. D. Ung - Nguyễn B. B. B. (ủy hộ 15).

Nhìn hôm nay chị tôi ở tại ủy hộ
hồ sơ cháu tôi là T. D. Ung - T. Nguyễn,
Khái - Thanh (ủy hộ 12).

Khi nhận hồ sơ gọi cho biên lai để
chị tôi có gọi vì Việt nam tôi làm
tôi chắc cháu tôi nhận hồ sơ.

Hết đến
báo thơ

Kính chào

Cháu gọi

F. Newman-Tau

Cincinnati, Ohio



OCT 10 1988

To:
Ba Chistich Finc-omib. The
P.O Box 5435 arlington VA 2205-0635





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN CỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Mẫu Đơn Xin Gia-Nhập

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN CỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách, tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu, quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Họ và Tên: Nguyễn Thị Phụng và Trung Tá Nguyễn Khắc Thanh
Địa chỉ: 70118 - Thái, Diêm, Thanh Bình, Khẩu, Phú Khánh
Liên hệ: Nguyễn - Tài, Cát - Chi
Điện thoại: (Số) (Nhà)

Tên tù nhân chính trị: Trung Tá Nguyễn Khắc Thanh
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Me, Võ, Anh, Chi, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liêm: \$12.00 (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

PERSONAL MONEY ORDER

The Merchants Bank and Trust Company
WEST HARRISON, INDIANA

Oct 2 1988

PAY TO THE
ORDER OF

MRS Khúc Minh Thơ

115-MBT \$12 DOLS 00 CTS

NOT VALID
FOR AMOUNT
OVER \$300

Law Nguyen
PURCHASER'S SIGNATURE

FOR _____

NOTE REVERSE SIDE



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----ooo0ooo-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Nguyễn Thị Phụng và Tang Tá Nguyễn Khắc Thanh
Địa chỉ: Tổ 10 - Thành Phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
Liên hệ: Nguyễn Tá, Cháu út
Điện thoại: (Số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: Tang Tá, Nguyễn Khắc Thanh
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: _____
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liễm: \$12.00 (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: